

## CHƯƠNG 1

# TỔNG QUAN VỀ CƠ SỞ LÝ THUYẾT VỀ KẾ TOÁN BÁN HÀNG

### 1.1 Các khái niệm liên quan đến kế toán bán hàng

#### ✓ *Khái niệm bán hàng*

“Bán hàng là quá trình mà người bán tìm hiểu, tư vấn, đáp ứng nhu cầu, mong muốn của người mua nhằm đạt được lợi ích thỏa đáng từ 2 phía. Hoạt động bán hàng được xem là nền tảng trong kinh doanh, với mục đích xây dựng cuộc gặp gỡ, đàm phán trao đổi sản phẩm, quyền lợi một cách hiệu quả.

Nói một cách đơn giản, bất kỳ hoạt động nào có liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu sản phẩm, hàng hóa từ bên bán cho bên mua để lấy tiền hay một thứ tài sản có giá trị tương đương.”( <https://www.pace.edu.vn/tin-kho-tri-thuc/ban-hang-la-gi>)

#### ✓ *Khái niệm về doanh thu bán hàng*

“Doanh thu bán hàng: Là tổng giá trị của các lợi ích kinh tế Doanh nghiệp đã thu được trong kỳ Kế toán, phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty, Doanh nghiệp, góp phần làm tăng vốn chủ sở hữu, chủ đầu tư.”( <https://nhanh.vn/ke-toan-doanh-thu-ban-hang-va-cung-cap-dich-vu-n58503.html>)

#### ✓ *Khái niệm về giá vốn hàng bán*

“Giá vốn hàng bán là toàn bộ chi phí để tạo ra sản phẩm hay là giá trị của sản phẩm được tiêu thụ trong một kỳ sản xuất cụ thể. Giá vốn hàng bán liên quan đến quá trình bán hàng. Quá trình này bao gồm giá vốn hàng xuất kho, cho phí bán hàng, chi phí quản lý của doanh nghiệp

Giá vốn hàng bán sẽ được tính dựa trên các khoản của TK621, TK622, TK627. Đó là các khoản: chi phí nhân viên xưởng, chi phí vật liệu, chi phí dụng cụ sản xuất, chi phí sản xuất. Tùy vào mỗi doanh nghiệp sẽ có cách tính, định nghĩa khác nhau. Đối với doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thì giá vốn hàng bán sẽ được hiểu là chi phí cấu thành nhiều hơn các doanh nghiệp khác. Do đó có thêm chi phí nguyên liệu đầu vào để sản xuất sản phẩm.”( <https://easybooks.vn/gia-von-hang-ban/>)

#### ✓ *Khái niệm giảm giá hàng bán*

“Theo thông tư 200/2014/TT-BTC, giảm giá hàng bán là việc hạ giá bán hoặc tổng giá trị đơn hàng cho người mua do sản phẩm hoặc dịch vụ kém quy cách.

Các trường hợp giảm giá hàng bán bao gồm:

Hàng hóa/dịch vụ kém chất lượng

Hàng hóa sai quy cách với thỏa thuận ban đầu

Hàng hóa/dịch vụ đã lạc hậu so với thị trường...” (<https://easybooks.vn/hach-toan-giam-gia-hang>)

## **1.2 Đặc điểm, phân loại kế toán bán hàng**

### **1.2.1 Đặc điểm kế toán bán hàng**

“Hoạt động kế toán bán hàng gắn liền với hoạt động bán hàng của doanh nghiệp. Hoạt động bán hàng là một trong những hoạt động quan trọng nhất của doanh nghiệp, có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó, kế toán bán hàng phải gắn liền với hoạt động bán hàng để đảm bảo tính chính xác, kịp thời và đầy đủ của thông tin.

Hoạt động kế toán bán hàng chịu sự chi phối của các quy định pháp luật về kế toán, thuế. Kế toán bán hàng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán, thuế để đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ của thông tin.

Hoạt động kế toán bán hàng phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời và trung thực. Thông tin kế toán bán hàng là cơ sở để các nhà quản lý đưa ra các quyết định kinh doanh, do đó, thông tin này phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời và trung thực.” (<https://acc.net.vn/ke-toan-ban-hang/>)

### **1.2.2 Các phương thức bán hàng**

#### **- Bán buôn**

+ Bán hàng qua kho :

• Giao hàng: Doanh nghiệp xuất kho hàng hóa giao cho người đại diện bên mua trực tiếp tại kho.

• Chuyển hàng : khi xuất kho hàng doanh nghiệp sẽ dùng phương tiện của mình hoặc thuê bên ngoài để giao hàng cho bên mua. Chi phí vận chuyển sẽ do 2 bên thỏa thuận trong hợp đồng

+ Vận chuyển thẳng: doanh nghiệp mua hàng chuyển hàng trực tiếp đến khách hàng mà không cần đưa hàng về nhập kho.

**- Bán lẻ**

+ Thu tiền tập trung : Khách hàng tự do lựa chọn hàng và mang đến quầy để thanh toán. Nhân viên bán hàng sẽ kiểm kê xuất hóa đơn và thu tiền hàng của khách

+ Thu tiền không tập trung : Nhân viên giao hàng cho khách chưa thu tiền, sau này khách sẽ thanh toán sau.

### **1.3 Vai trò, nhiệm vụ của kế toán bán hàng**

#### ***1.3.1 Vai trò của kế toán bán hàng***

“Đối với một doanh nghiệp nói chung và một doanh nghiệp thương mại nói riêng, tổ chức công tác bán hàng có vai trò quan trọng từng bước hạn chế được sự thất thoát hàng hoá, phát hiện được những hàng hoá chậm luân chuyển để có biện pháp xử lý thích hợp nhằm thúc đẩy quá trình tuần hoàn vốn.

Các số liệu mà kế toán bán hàng cung cấp giúp cho doanh nghiệp nắm bắt được mức độ hoàn chỉnh về kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng từ đó tìm những biện pháp thiếu sót mất cân đối giữa khâu mua- khâu dự trữ và khâu bán để có biện pháp khắc phục kịp thời...

Từ các số liệu trên báo cáo tài chính mà kế toán bán hàng cung cấp, nhà nước nắm được tình hình kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp, từ đó nhà nước có thể dễ dàng thực hiện công tác quản lý đối với doanh nghiệp.

Ngoài ra, thông qua số liệu mà kế toán bán hàng, đối tác của doanh nghiệp biết được khả năng mua-dự trữ-bán các mặt hàng của doanh nghiệp để từ đó có quyết định đầu tư, cho vay vốn”( <https://sme.misa.vn/63989/chuc-nang-va-nhiem-vu-cua-ke-toan-ban-hang-trong-doanh-nghiep/>)

#### ***1.3.2 Nhiệm vụ của kế toán bán hàng***

“Trong nền kinh tế thị trường, kế toán được sử dụng như một công cụ đắc lực không thể thiếu đối với mỗi doanh nghiệp cũng như đối với sự quản lý vĩ mô của nhà nước. Chính vì vậy kế toán bán hàng cần thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau:

- Ghi chép đầy đủ kịp thời khối lượng thành phẩm hàng hoá dịch vụ bán ra và tiêu thụ nội bộ, tính toán đúng đắn trị giá vốn của hàng đã bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp và các khoản chi phí khác nhằm xác định kết quả bán hàng.
- Kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện, kế hoạch bán hàng, kế hoạch lợi nhuận, phân phối lợi nhuận và lý luật thanh toán, làm tròn nghĩa vụ đối với nhà nước.
- Cung cấp thông tin chính xác, trung thực và đầy đủ về tình hình bán hàng, xác định kết quả và phân phối kết quả, phục vụ cho việc lập báo cáo tài chính và quản lý doanh nghiệp” (<https://sme.misa.vn/63989/chuc-nang-va-nhiem-vu-cua-ke-toan-ban-hang-trong-doanh-nghiep/>)

## **1.4 Luật, nghị định, thông tư, chuẩn mực kế toán bán hàng**

### **1.4.1 Luật**

“Luật kế toán theo luật số 88/2015/QH13 được ký từ ngày 20/11/2015. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

#### **❖ Nguyên tắc kế toán**

Giá trị tài sản và nợ phải trả được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, đối với một số loại tài sản hoặc nợ phải trả mà giá trị biến động thường xuyên theo giá thị trường và giá trị của chúng có thể xác định lại một cách đáng tin cậy thì được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại thời điểm cuối kỳ lập báo cáo tài chính.

Các quy định và phương pháp kế toán đã chọn phải được áp dụng nhất quán trong kỳ kế toán năm; trường hợp thay đổi các quy định và phương pháp kế toán đã chọn thì đơn vị kế toán phải giải trình trong báo cáo tài chính.

Đơn vị kế toán phải thu thập, phản ánh khách quan, đầy đủ, đúng thực tế và đúng kỳ kế toán mà nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh.

Báo cáo tài chính phải được lập và gửi cơ quan có thẩm quyền đầy đủ, chính xác và kịp thời. Thông tin, số liệu trong báo cáo tài chính của đơn vị kế toán phải được công khai theo quy định tại Điều 31 và Điều 32 của Luật này.

Đơn vị kế toán phải sử dụng phương pháp đánh giá tài sản và phân bổ các khoản thu, chi một cách thận trọng, không được làm sai lệch kết quả hoạt động kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phải bảo đảm phản ánh đúng bản chất của giao dịch hơn là hình thức, tên gọi của giao dịch.

Cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước ngoài việc thực hiện quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều này còn phải thực hiện kế toán theo mục lục ngân sách nhà nước.” ( <https://luatvietnam.vn/ke-toan/luat-ke-toan-2015-101336-d1.html>)

#### ***1.4.2 Thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính: Hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp được ban hành 22/12/2014***

Theo Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, Tài khoản 511 (Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ) được hạch toán chi tiết như sau:

##### **❖ Nguyên tắc hạch toán**

***“Doanh nghiệp chỉ ghi nhận doanh thu bán hàng khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:***

- Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm, hàng hóa cho người mua;
- Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh nghiệp chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác);
- Doanh nghiệp đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được các chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

***Doanh nghiệp chỉ ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:***

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh nghiệp chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp;

- Doanh nghiệp đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

#### ❖ Nội dung và kết cấu tài khoản

Bên Nợ:

- Các khoản thuế gián thu phải nộp (GTGT, TTĐB, XK, BVMT);
- Doanh thu hàng bán bị trả lại kết chuyển cuối kỳ;
- Khoản giảm giá hàng bán kết chuyển cuối kỳ;
- Khoản chiết khấu thương mại kết chuyển cuối kỳ;
- Kết chuyển doanh thu thuần vào tài khoản 911 "Xác định kết quả kinh doanh".

Bên Có: Doanh thu bán sản phẩm, hàng hoá, bất động sản đầu tư và cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp thực hiện trong kỳ kế toán.

**Tài khoản 511 không có số dư cuối kỳ.**

#### **Tài khoản 511 - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, có 6 tài khoản cấp 2:**

- Tài khoản 5111 - Doanh thu bán hàng hoá: Tài khoản này dùng để phản ánh doanh thu và doanh thu thuần của khối lượng hàng hoá được xác định là đã bán trong một kỳ kế toán của doanh nghiệp. Tài khoản này chủ yếu dùng cho các ngành kinh doanh hàng hoá, vật tư, lương thực,...
- Tài khoản 5112 - Doanh thu bán các thành phẩm: Tài khoản này dùng để phản ánh doanh thu và doanh thu thuần của khối lượng sản phẩm (thành phẩm, bán thành phẩm) được xác định là đã bán trong một kỳ kế toán của doanh nghiệp. Tài khoản này chủ yếu dùng cho các ngành sản xuất vật chất như: Công nghiệp, nông nghiệp, xây lắp, ngư nghiệp, lâm nghiệp,...
- Tài khoản 5113 - Doanh thu cung cấp dịch vụ: Tài khoản này dùng để phản ánh doanh thu và doanh thu thuần của khối lượng dịch vụ đã hoàn thành, đã cung cấp cho khách hàng và được xác định là đã bán trong một kỳ kế toán. Tài khoản này chủ yếu dùng cho các ngành kinh doanh dịch vụ như: Giao thông vận tải, bưu điện, du lịch, dịch vụ công cộng, dịch vụ khoa học, kỹ thuật, dịch vụ kế toán, kiểm toán,...

- Tài khoản 5114 - Doanh thu trợ cấp, trợ giá: Tài khoản này dùng để phản ánh các khoản doanh thu từ trợ cấp, trợ giá của Nhà nước khi doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, hàng hoá và dịch vụ theo yêu cầu của Nhà nước.

- Tài khoản 5117 - Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư: Tài khoản này dùng để phản ánh doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư và doanh thu bán, thanh lý bất động sản đầu tư.

- Tài khoản 5118 - Doanh thu khác: Tài khoản này dùng để phản ánh các khoản doanh thu ngoài doanh thu bán hàng hoá, doanh thu bán thành phẩm, doanh thu cung cấp dịch vụ, doanh thu được trợ cấp trợ giá và doanh thu kinh doanh bất động sản như: Doanh thu bán vật liệu, phế liệu, nhượng bán công cụ, dụng cụ và các khoản doanh thu khác

***Theo Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, Tài khoản 632 (Giá vốn hàng bán) được hạch toán chi tiết như sau:***

**❖ Nguyên tắc hạch toán**

Tài khoản này dùng để phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, bất động sản đầu tư; giá thành sản xuất của sản phẩm xây lắp (đối với doanh nghiệp xây lắp) bán trong kỳ.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán phải tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

Các khoản thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường đã tính vào giá trị hàng mua, nếu khi xuất bán hàng hóa mà các khoản thuế đó được hoàn lại thì được ghi giảm giá vốn hàng bán.

Các khoản chi phí không được coi là chi phí tính thuế TNDN theo quy định của Luật thuế nhưng có đầy đủ hóa đơn chứng từ và đã hạch toán đúng theo Chế độ kế toán thì không được ghi giảm chi phí kế toán mà chỉ điều chỉnh trong quyết toán thuế TNDN để làm tăng số thuế TNDN phải nộp.

#### ❖ Nội dung và kết cấu tài khoản

##### **Bên Nợ:**

- Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, phản ánh:
- + Trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã bán trong kỳ.
- + Chi phí nguyên liệu, vật liệu, chi phí nhân công vượt trên mức bình thường và chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ được tính vào giá vốn hàng bán trong kỳ;
- + Các khoản hao hụt, mất mát của hàng tồn kho sau khi trừ phần bồi thường do trách nhiệm cá nhân gây ra;
- + Chi phí xây dựng, tự chế TSCĐ vượt trên mức bình thường không được tính vào nguyên giá TSCĐ hữu hình tự xây dựng, tự chế hoàn thành;
- + Số trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho (chênh lệch giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập năm nay lớn hơn số dự phòng đã lập năm trước chưa sử dụng hết).

##### **Bên Có:**

- Kết chuyển giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã bán trong kỳ sang tài khoản 911 “Xác định kết quả kinh doanh”;
- Khoản hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm tài chính (chênh lệch giữa số dự phòng phải lập năm nay nhỏ hơn số đã lập năm trước);
- Trị giá hàng bán bị trả lại nhập kho;
- Khoản hoàn nhập chi phí trích trước đối với hàng hóa bất động sản được xác định là đã bán (chênh lệch giữa số chi phí trích trước còn lại cao hơn chi phí thực tế phát sinh).
- Khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán nhận được sau khi hàng mua đã tiêu thụ.
- Các khoản thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường đã tính vào giá trị hàng mua, nếu khi xuất bán hàng hóa mà các khoản thuế đó được hoàn lại.

**Tài khoản 632 không có số dư cuối kỳ.”** (<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-200-2014-TT-BTC-huong-dan-Che-do-ke-toan-Doanh-nghiep-263599.aspx>)

### **1.4.3 Chuẩn mực:** Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS)

“Đối với kế toán bán hàng áp dụng chuẩn mực số 14 Doanh thu và thu nhập khác

Doanh thu chỉ bao gồm tổng giá trị của các lợi ích kinh tế doanh nghiệp đã thu được hoặc sẽ thu được. Các khoản thu hộ bên thứ ba không phải là nguồn lợi ích kinh tế, không làm tăng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp sẽ không được coi là doanh thu (Ví dụ: Khi người nhận đại lý thu hộ tiền bán hàng cho đơn vị chủ hàng, thì doanh thu của người nhận đại lý chỉ là tiền hoa hồng được hưởng). Các khoản góp vốn của cổ đông hoặc chủ sở hữu làm tăng vốn chủ sở hữu nhưng không là doanh thu.

#### **❖ Nguyên tắc ghi nhận doanh thu bán hàng**

Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được. Doanh thu phát sinh từ giao dịch được xác định bởi thỏa thuận giữa doanh nghiệp với bên mua hoặc bên sử dụng tài sản. Nó được xác định bằng giá trị hợp lý của các khoản đã thu được hoặc sẽ thu được sau khi trừ (-) các khoản chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, giảm giá hàng bán và giá trị hàng bán bị trả lại.

Đối với các khoản tiền hoặc tương đương tiền không được nhận ngay thì doanh thu được xác định bằng cách quy đổi giá trị danh nghĩa của các khoản sẽ thu được trong tương lai về giá trị thực tế tại thời điểm ghi nhận doanh thu theo tỷ lệ lãi suất hiện hành. Giá trị thực tế tại thời điểm ghi nhận doanh thu có thể nhỏ hơn giá trị danh nghĩa sẽ thu được trong tương lai.

Khi hàng hóa hoặc dịch vụ được trao đổi để lấy hàng hóa hoặc dịch vụ tương tự về bản chất và giá trị thì việc trao đổi đó không được coi là một giao dịch tạo ra doanh thu.

Khi hàng hóa hoặc dịch vụ được trao đổi để lấy hàng hóa hoặc dịch vụ khác không tương tự thì việc trao đổi đó được coi là một giao dịch tạo ra doanh thu. Trường hợp này doanh thu được xác định bằng giá trị hợp lý của hàng hóa hoặc dịch vụ nhận về, sau khi điều chỉnh các khoản tiền hoặc tương đương tiền trả thêm hoặc thu thêm. Khi không xác định được giá trị hợp lý của hàng hóa hoặc dịch vụ nhận về thì doanh thu được xác định bằng giá trị hợp lý của hàng hóa hoặc dịch vụ đem trao đổi, sau khi điều chỉnh các khoản

tiền hoặc tương đương tiền trả thêm hoặc thu thêm.” (<https://ketoandongnai.com.vn/chuan-muc-ke-toan-14-doanh-thu->)

#### **1.4.4 Nghị định :**

“Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của CP quy định về hóa đơn và chứng từ.

❖ Tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ có quyền:

Tạo hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế để sử dụng nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nếu thuộc trường hợp và đối tượng quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Sử dụng hóa đơn do cơ quan thuế đặt in theo quy định tại Điều 24 Nghị định này;

Sử dụng hóa đơn hợp pháp để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh;

Khiếu kiện các tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm các quyền tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn hợp pháp.

❖ Tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ có nghĩa vụ:

Lập và giao hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho khách hàng;

Quản lý các hoạt động tạo hóa đơn theo quy định tại Nghị định này;

Đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo Điều 15 Nghị định này nếu sử dụng hóa đơn điện tử và chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế trong trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 22 Nghị định này;

Công khai cách thức tra cứu, nhận file gốc hóa đơn điện tử của người bán tới người mua hàng hóa, dịch vụ;

Báo cáo việc sử dụng hóa đơn cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong trường hợp mua hóa đơn của cơ quan thuế theo Mẫu số BC26/HĐG Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này;

Gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế đối với trường hợp mua hóa đơn của cơ quan thuế theo Mẫu số 01/TH-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này cùng với việc nộp tờ khai thuế giá trị gia tăng.” (<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Nghi-dinh-123-2020-ND-CP-quy-dinh-hoa-don-chung-tu-445980.aspx>)

## CHƯƠNG 2

# GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH

### 2.1 Giới thiệu về công ty

#### 2.1.1 Thông tin về công ty

Logo	
Tên giao dịch tiếng Anh	TRUONG THINH BUSINESS PRODUCE COMPANY LIMITED
Tên giao dịch tiếng Việt	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH
Địa chỉ	A5/17G đường 1A, Xã Vĩnh Lộc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số thuế	0313382780
Người đại diện pháp luật	Ông Nguyễn Văn Trường
Ngày thành lập	05/08/2015
Vốn điều lệ	10.000.000.000 VNĐ
Số điện thoại	0866784854
Fax	0835926232
Website	
Email	truongthinh.wash@gmail.com
Ngành nghề kinh doanh	gia công wash hàng may mặc

### \* **Tầm nhìn và sứ mệnh công ty**

- ✓ Xây dựng mối quan hệ bền vững với khách hàng, duy trì tốt với các khách hàng truyền thống, mở rộng thâm nhập khách hàng mới, đặc biệt là khách hàng xuất khẩu.
- ✓ Phát triển đội ngũ công nhân viên, kỹ thuật tay nghề cao, đáp ứng được nhu cầu phát triển của thị trường wash hàng trong nước và xuất khẩu.
- ✓ Đầu tư xây dựng nhà xưởng, lắp đặt máy móc thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu wash đối với các khách hàng xuất khẩu.
- ✓ Hướng tới mục tiêu là một trong những xưởng wash hàng đầu TP.Hồ Chí Minh.

-Công ty TNHH Sản xuất Kinh doanh Trường Thịnh theo mô hình nửa sản xuất nửa dịch vụ gia công wash hàng may mặc

-Năng lực sản xuất của công ty:

- + Quần jean thời trang: 10.000-12.000 sản phẩm trong một ngày.
- + Giặt enzyme/ giặt đá/ thuốc tẩy: 30.000 sản phẩm trong một ngày.
- + Xả hoặc giặt silicone quần áo: 50.000 sản phẩm trong một ngày.
- + Nhuộm quần áo: 3.000 – 4.000 sản phẩm trong một ngày.

Và các loại wash khác theo yêu cầu của khách hàng.



*Hình 2.1: Công đoạn phun*



*Hình 2.2: Công đoạn wash nước*



*Hình 2.3: Công đoạn bắt 3D*



Hình 2.4: Thành phẩm

### 2.1.2 Sơ đồ tổ chức công ty

Nhân sự thường xuyên khoảng 385 người, ngoài ra lượng công nhân còn tăng thêm theo số lượng hàng.

- + Ban giám đốc: gồm hai giám đốc và ba phó giám đốc.
- + Phòng kinh doanh: gồm trưởng phòng kinh doanh và năm nhân viên.
- + Phòng kỹ thuật: gồm mười bốn người, trong đó có hai chuyên gia Trung Quốc.
- + Phòng kế toán: gồm kế toán trưởng và ba kế toán viên, một thủ quỹ.

Xưởng sản xuất:

Đứng đầu xưởng sản xuất là giám đốc điều hành chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của xưởng wash. Xưởng wash chia thành nhiều tổ, mỗi tổ có một kỹ thuật làm trưởng bộ phận.

- ✓ Tổ chà nhám nhân sự 75 người, trong đó bao gồm 1 kỹ thuật, 2 người làm mẫu, và 5 kiểm hàng.
- ✓ Tổ lau nhân sự gồm 10 người: 1 tổ trưởng, 6 kỹ thuật lau và 3 kiểm hàng.

- ✓ Tổ phun nhân sự gồm 25 người: 1 tổ trưởng, 2 kỹ thuật làm mẫu, 10 kỹ thuật phun, 10 phụ và 2 kiểm hàng.
- ✓ Tổ wash nước nhân sự 85 người được chia làm ba đội và bộ phận vắt ly tâm.

Đội wash loang gồm 22 công nhân.

Đội wash căn bản gồm 28 công nhân.

Đội wash nhuộm gồm 20 công nhân.

Đứng máy ly tâm 12 công nhân.

- ✓ Bộ phận 3D được biên chế 50 người: gồm 1 tổ trưởng, 35 nhân viên bắt 3D, 6 kiểm hàng và 9 nhân viên phụ trách máy hấp.
- ✓ Tổ sấy nhân sự 30 người.
- ✓ Tổ thành phẩm 30 người.
- ✓ Ngoài ra có tổ bán Tacking nhân sự tùy thuộc vào số lượng hàng.

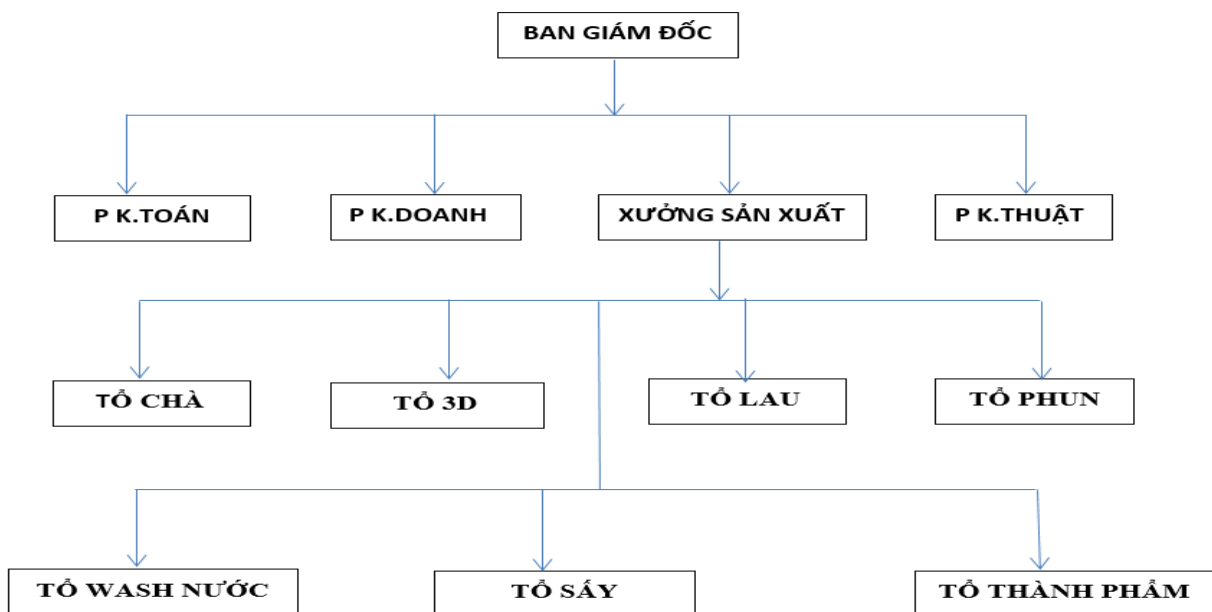
Bộ phận giao nhận: gồm 5 tài xế và 7 phụ

Kỹ thuật cơ khí: 8 kỹ thuật

Kỹ thuật lò hơi: 4 nhân viên

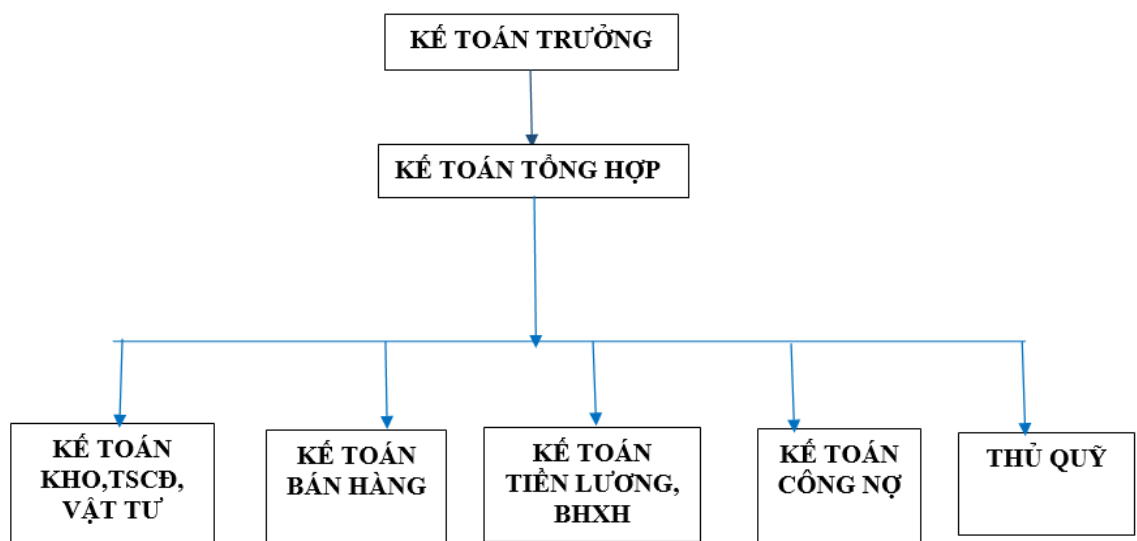
Kỹ thuật vận hành hệ thống xử lý nước thải: 8 Nhân viên.

## 2.2 Tổ chức hệ thống kế toán



Sơ đồ 2.1: Sơ đồ tổ chức công ty

### 2.2.1 Sơ đồ tổ chức phòng kế toán



Sơ đồ 2.2: Sơ đồ tổ chức kế toán

### 2.2.2 Công việc và nhiệm vụ của từng chức danh

#### ❖ Kế toán trưởng:

- ✓ Phân công và điều phối các hoạt động kế toán và thống kê phù hợp với tình hình sản xuất và kinh doanh của công ty, đảm bảo sự phát triển bền vững và liên tục. Đảm bảo mọi công tác ghi nhận, tính toán và báo cáo về tài sản cũng như kết quả kinh doanh của công ty được thực hiện chính xác, minh bạch, kịp thời và đầy đủ.
- ✓ Đảm bảo việc kiểm kê tài sản được tiến hành chính xác và đúng thời hạn, tuân thủ quy định pháp luật. Đề xuất các giải pháp khắc phục cho các trường hợp hao hụt, mất mát hoặc hư hỏng tài sản (nếu có).
- ✓ Xem xét, phê duyệt các báo cáo tài chính, kế toán, và thống kê từ các đơn vị trực thuộc. Tổng hợp và lập báo cáo kế toán, tài chính, quyết toán theo đúng quy định, đảm bảo nộp đúng hạn.
- ✓ Tổ chức và thực hiện việc kiểm tra kế toán nội bộ tại công ty và các đơn vị trực thuộc (nếu có). Theo dõi và áp dụng các chính sách thuế, tài chính, thống kê và các quy định liên quan để phù hợp với tình hình thực tế của công ty.
- ✓ Hướng dẫn và phổ biến cho nhân viên cấp dưới cùng các bộ phận liên quan về các quy định, chế độ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành, đảm bảo mọi người hiểu rõ và thực hiện đúng đắn.
- ✓ Đảm bảo việc lưu trữ và bảo mật tài liệu kế toán, giữ gìn tính bí mật của số liệu tài chính công ty. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các báo cáo tài chính trước Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc và các cơ quan quản lý liên quan.
- ✓ Theo dõi sát sao tình hình tài chính của công ty, phản ánh đúng tình hình thực tế. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các chính sách tài chính, đảm bảo các kế hoạch kinh doanh và chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được thực hiện một cách hiệu quả.

#### ❖ **Kế toán tổng hợp**

- ✓ Căn cứ vào yêu cầu quản lý và các chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm, cùng với các số liệu từ hệ thống kế toán, khấu hao, tiền lương và phân bổ chi phí, thực hiện tính toán giá thành sản phẩm và lập các báo cáo tổng hợp như cân đối kế toán, cân đối phát sinh, kết quả kinh doanh và báo cáo giá trị gia tăng hàng tháng.
- ✓ Tiến hành lập hồ sơ hoàn thuế theo đúng quy định pháp luật. Trong quá trình tổng hợp số liệu, phát hiện các sai sót hoặc điểm không phù hợp trong quy trình hạch toán và quản lý chứng từ. Đưa ra các đề xuất khắc phục và giải pháp cải thiện kịp thời.

- ✓ Kiểm tra nội dung và số liệu của các nghiệp vụ kế toán hàng ngày để phát hiện và điều chỉnh kịp thời các sai sót, đảm bảo sự chính xác của các dữ liệu kế toán.
- ✓ Hỗ trợ Kế toán trưởng trong việc phân tích hiệu quả kinh tế của các hoạt động kinh doanh, đồng thời duy trì việc lưu trữ và bảo mật tài liệu kế toán an toàn. Thực hiện các nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của Kế toán trưởng và Phó Kế toán trưởng trong phạm vi quyền hạn được giao.

#### ❖ **Kế toán bán hàng**

- ✓ Cung cấp thông tin và báo giá sản phẩm cho khách hàng theo yêu cầu. Đảm bảo rằng các thông tin báo giá được chính xác và kịp thời để hỗ trợ quá trình quyết định của khách hàng.
- ✓ Quản lý hợp đồng và công nợ: Soạn thảo hợp đồng mua bán hàng hóa với các đối tác và khách hàng, đồng thời theo dõi và đốc thúc thu hồi công nợ để đảm bảo các khoản thanh toán được thực hiện đúng hạn.
- ✓ kê khai thuế hàng hóa: Thực hiện lập tờ khai hàng hóa mua vào theo các biểu mẫu kê khai thuế giá trị gia tăng theo quy định hiện hành, đảm bảo sự chính xác và đúng hạn trong việc nộp hồ sơ thuế.
- ✓ Lập hóa đơn tài chính: Xuất hóa đơn tài chính căn cứ vào các hợp đồng kinh tế và đơn đặt hàng đã ký kết, khi đủ điều kiện ghi nhận doanh thu. Đảm bảo hóa đơn được lập đúng theo các quy định pháp luật và các yêu cầu về chứng từ.
- ✓ Quản lý giao nhận hóa đơn: Theo dõi và cập nhật tình trạng giao nhận hóa đơn để đảm bảo rằng tất cả các hóa đơn được xử lý và lưu trữ một cách chính xác và kịp thời.
- ✓ Lưu trữ và bảo quản hóa đơn: Sắp xếp, lưu trữ và bảo quản các hóa đơn tài chính một cách có hệ thống và an toàn, để dễ dàng tra cứu và đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo quản tài liệu.
- ✓ Lên kế hoạch thu hồi công nợ: Xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ và thực hiện liên hệ với khách hàng để đôn đốc thanh toán, nhằm duy trì dòng tiền ổn định cho công ty.

- ✓ Định khoản và phân loại chứng từ: Thực hiện định khoản và phân loại các chứng từ kế toán dựa trên các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đảm bảo việc ghi nhận các giao dịch tài chính được thực hiện chính xác và theo đúng quy trình.

#### ❖ **Kế toán công nợ**

- ✓ Giám sát toàn bộ doanh thu bán hàng của công ty và lập bảng kê bán ra theo mẫu báo cáo quy định. Cùng với Kế toán bán hàng, thực hiện việc đối chiếu các khoản công nợ phát sinh, đồng thời kiểm tra tính hợp lý và hợp lệ của các phát sinh đó để đảm bảo tính chính xác.
- ✓ Theo dõi tình trạng hợp đồng, và lập biên bản thanh lý hợp đồng đối với các hợp đồng đã hoàn tất hoặc kết thúc (nếu cần thiết). Theo dõi tình hình công nợ trong phạm vi được phân công, chi tiết theo từng khách hàng hoặc đối tượng cụ thể. Phát hiện và báo cáo các vấn đề như bất hợp lý, mất cân đối, nợ đọng hoặc khó thu hồi với Kế toán trưởng và Ban Giám đốc để đưa ra các biện pháp xử lý phù hợp.
- ✓ Cung cấp báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu về tình hình công nợ, theo đúng chế độ báo cáo hiện hành hoặc theo yêu cầu của Ban Giám đốc, để hỗ trợ công tác quản lý và ra quyết định.
- ✓ Thực hiện lập biên bản đối chiếu công nợ khi có yêu cầu từ Ban Giám đốc hoặc Kế toán trưởng, và vào cuối mỗi niên độ kế toán. Cung cấp số liệu tổng hợp hoặc chi tiết phục vụ cho công tác quyết toán. Đảm bảo việc lưu trữ và bảo quản các chứng từ kế toán được thực hiện một cách an toàn và bảo mật. Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo và lệnh điều động của Kế toán trưởng trong phạm vi quyền hạn được quy định.

#### ❖ **Kế toán tiền lương, BHXH:**

- ✓ Tạm ứng lương cho tất cả nhân viên vào ngày 15 hàng tháng và lập bảng lương cuối tháng để thanh toán cho cán bộ công ty.
- ✓ Thực hiện việc khấu trừ và nộp BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của pháp luật.

#### ❖ **Kế toán kho, TSCĐ, vật tư:**

- ✓ Quản lý việc thay đổi TSCĐ, CCDC và tính khấu hao, phân bổ vào các bộ phận tương ứng.

- ✓ Giám sát tình hình nhập, xuất và tồn kho vật tư, đồng thời tổng hợp dữ liệu từ các phần hành liên quan để lập sổ sách, xác định kết quả kinh doanh và lập báo cáo tài chính.

#### ❖ **Thủ quỹ**

##### **Trách nhiệm:**

- ✓ Thực hiện thu và chi tiền mặt dựa trên các chứng từ hợp lệ do phòng ban cấp.
- ✓ Đảm bảo an toàn tiền mặt trong quỹ, kiểm tra quỹ định kỳ và lập báo cáo. Chi lương cho các bộ phận dựa trên bảng lương hàng tháng, thực hiện giao dịch rút và nộp tiền tại ngân hàng khi cần thiết.
- ✓ Tuân thủ sự chỉ đạo của Kế toán trưởng và Phó Kế toán trưởng trong phạm vi quyền hạn.

##### **Quyền hạn:**

- ✓ Có quyền từ chối chi tiền nếu không có chứng từ hợp lệ.
- ✓ Đưa ra các đề xuất, sáng kiến nhằm cải thiện việc quản lý tiền mặt.

### **2.2.3 Đặc điểm và chính sách kế toán**

#### ✓ **Đặc điểm**

1. Hình thức sở hữu vốn: Trách nhiệm hữu hạn
2. Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất - Kinh Doanh
3. Ngành nghề kinh doanh: Gia công wash
4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường
5. Chế độ kế toán áp dụng: Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính
6. Hình thức kế toán: Nhật ký chung.
7. Xử lý dữ liệu kế toán: Excel
8. Đơn vị tiền tệ: VND.

#### ✓ **Chính sách kế toán**

##### **Các chính sách kế toán áp dụng trong doanh nghiệp**

Phương pháp đánh giá hàng tồn kho cuối kỳ: bình quân liên hoàn

Phương pháp hạch toán hàng tồn kho: theo phương pháp kê khai thường xuyên

Phương pháp tính thuế giá trị gia tăng: kê khai nộp thuế theo phương pháp khấu trừ

Phương pháp khấu hao tài sản cố định: theo phương pháp đường thẳng

## 2.3 Công việc kế toán bán hàng

### 2.3.1 Mô tả về công việc kế toán

+ *Mục đích công việc*

- Theo dõi các đơn hàng
- Cung cấp thông tin số liệu về bán hàng để nắm được doanh số tài chính từ đó đề ra được những chiến lược kinh doanh

+ *Nhiệm vụ chính của kế toán*

#### ✓ **Hàng ngày**

- Tiếp nhận các thông tin của khách hàng khi có nhu cầu mua hàng
- Báo giá sản phẩm cho khách hàng
- Xuất Hóa đơn GTGT, Hóa đơn điều chỉnh (nếu có) và cập nhật vào bảng theo dõi hóa đơn.
- Lập phiếu thu, Đề nghị thanh toán, Nghiệm thu gửi khách hàng.
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến Hóa đơn với khách hàng.

#### ✓ **Hàng tuần**

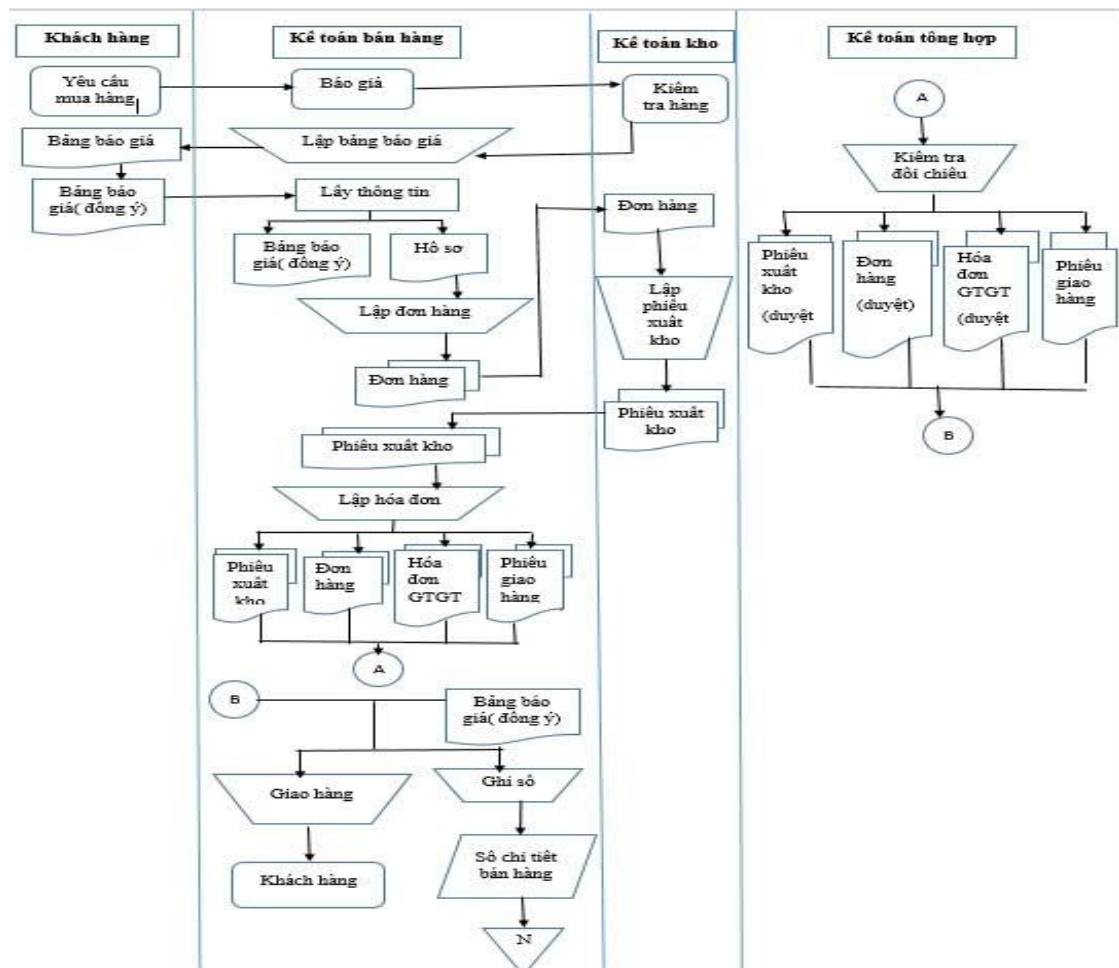
- Nhập và theo dõi công nợ ( Lập thư nhắc nợ với khách hàng chưa thanh toán trên 3 tháng hoặc nợ dài hạn).
- Hoàn thành các giấy tờ, Hóa đơn, văn bản (Biên bản hủy hoặc điều chỉnh hóa đơn,...).

#### ✓ **Hàng tháng**

- Lập và nộp báo cáo công nợ trước ngày 05 hàng tháng.
- Lập và nộp báo cáo kết quả kinh doanh trước ngày 10 hàng tháng
- Tổng kết những khách hàng trong tháng chưa xuất Hóa đơn và khách hàng thanh toán chậm.
- Sắp xếp và lưu trữ Hóa đơn photo, Phiếu thu, sổ Nhật kí

+ *Kết quả công việc*

- Tổng hợp doanh số bán hàng lên báo cáo chi tiết, công nợ phải thu khách hàng cho kế toán tổng hợp, đảm bảo ghi nhận chính xác chính xác, đầy đủ
- Tham mưu công tác liên quan đến doanh số bán hàng cho ban giám đốc, phối hợp kế toán kho để tiến hành đối chiếu nhập xuất tồn kho, phối hợp thủ quỹ để chốt số liệu về tiền gửi ngân hàng, tiền mặt nhằm đảm bảo được sử dụng một cách hiệu quả  
+ Các yêu cầu cho vị trí công việc
- Trình độ: Tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên
- Kinh nghiệm: Chưa có kinh nghiệm – 1 năm, được đào tạo
- Kỹ năng: thông thạo Excel
- Lưu đồ



Lưu đồ 2.1: Quy trình bán hàng của công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh

### + ***Trình tự tiến hành***

Bước 1: Khách hàng gửi yêu cầu mua hàng. Kế toán bán hàng báo giá và yêu cầu kế toán kho kiểm tra tình trạng hàng hóa trong kho.

Bước 2: Kế toán kho kiểm tra và xác nhận còn hàng, sau đó thông báo lại cho kế toán bán hàng. Kế toán bán hàng lập bảng báo giá và gửi cho khách hàng. Nếu khách hàng đồng ý, họ phản hồi lại cho kế toán bán hàng.

Bước 3: Kế toán bán hàng căn cứ vào bảng báo giá đã được khách hàng chấp nhận, sử dụng thông tin từ khách hàng để lập đơn hàng và gửi cho kế toán kho.

Bước 4: Kế toán kho nhận đơn hàng từ kế toán bán hàng và lập phiếu xuất kho, sau đó gửi lại cho kế toán bán hàng.

Bước 5: Kế toán bán hàng dựa vào phiếu xuất kho đã nhận để lập hóa đơn giá trị gia tăng (VAT).

Bước 6: Kế toán bán hàng gửi phiếu xuất kho, hóa đơn VAT, và phiếu giao hàng cho kế toán tổng hợp để kiểm tra và ký duyệt.

Bước 7: Sau khi đã được duyệt, kế toán bán hàng gửi đơn hàng, hóa đơn VAT, và phiếu giao hàng cho khách hàng.

Bước 8: Kế toán bán hàng căn cứ vào các chứng từ (hóa đơn, phiếu xuất kho, phiếu giao hàng) để ghi sổ sách kế toán và lưu trữ chứng từ theo số thứ tự.

### ✓ **Kế toán giá vốn hàng bán**

Trong hoạt động bán hàng, kế toán hạch toán giá vốn hàng bán vào các tài khoản sau:

TK 632: Giá vốn hàng bán

TK 156: Hàng hóa (phản ánh các mặt hàng công ty mua từ bên ngoài)

TK 154: Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang (tập hợp các chi phí phát sinh theo từng hạng mục)

TK 157: Hàng gửi đi bán (phản ánh hàng gửi đi bán ra nước ngoài)

Riêng đối với hoạt động tính giá thành sản phẩm, kế toán cần tập hợp các chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo từng hạng mục, dựa trên giá trị dự toán trong mỗi hợp đồng. Cụ thể, các chi phí được ghi nhận như sau:

TK 621: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

TK 622: Chi phí nhân công trực tiếp

TK 627: Chi phí sản xuất chung

Cuối kỳ hạch toán, khi sản phẩm sản xuất hoàn thành và đã được xác nhận là bán (bàn giao toàn bộ hoặc từng phần cho Ban quản lý dự án hoặc doanh nghiệp chính), kế toán sẽ ghi nhận giá thành sản phẩm vào TK 154.

Tại doanh nghiệp, chứng từ nhập kho được phân loại như sau:

Kho hàng hóa (TK 156): Phản ánh hàng hóa mua từ bên ngoài đưa vào kho.

Kho chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang (TK 154): Tập hợp tất cả chi phí phát sinh theo từng hạng mục.

Kho hàng gửi đi bán (TK 157): Phản ánh hàng gửi đi bán ra nước ngoài.

Hàng ngày, kế toán căn cứ vào các phiếu xuất kho, nhập kho, và các chứng từ liên quan đến chi phí giá vốn hàng bán đã được phê duyệt và kiểm tra, để ghi nhận nghiệp vụ vào sổ nhật ký chung theo trình tự thời gian.

Định kỳ, kế toán tổng hợp và kiểm tra các nghiệp vụ kế toán, sử dụng phần mềm kế toán để kết xuất sổ cái TK 632 nhằm phản ánh chính xác giá vốn hàng bán.

**Nghiệp vụ 1:** Nghiệp vụ bán hàng cho công ty TNHH May Mặc Vigawell

Ngày 12/12/2023: Kế toán bán hàng lập bảng báo giá và gửi cho khách hàng với giá trị chưa thuế là 602.963.000 đồng. Thuế GTGT áp dụng là 8%.

Ngày 13/12/2023: Dựa trên bảng báo giá, kế toán bán hàng lập đơn hàng và gửi cho kế toán kho để thực hiện việc xuất hàng.

Ngày 14/12/2023: Kế toán kho lập phiếu xuất kho số 02/23. Kế toán bán hàng căn cứ vào phiếu xuất kho này để lập hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) số 00000097 cho khách hàng. Hóa đơn đã được thanh toán thông qua hình thức chuyển khoản ngân hàng.

Ngày 15/12/2023: Kế toán bán hàng dựa vào các chứng từ gồm:

Phiếu xuất kho số 02/23 ( Hình 2.7)

Biên bản giao hàng (Hình 2.8)

Hóa đơn GTGT số 00000097 ( Hình 2.9)

Giấy báo có từ ngân hàng (Hình 2.10)

Sau khi đã xác nhận các chứng từ liên quan, kế toán bán hàng tiến hành hạch toán nghiệp vụ bán hàng và ghi sổ nhật ký chung cũng như sổ cái.

để hạch toán, ghi sổ nhật ký chung( Hình 2.34),sổ cái ( Hình 2.35), ( Hình 2.36)

Kế toán ghi nhận:

Nợ TK 632: 301.481.500

Có TK 156: 301.481.500

Nợ TK 1121: 651.200.040

Có TK 5113: 602.963.000

Có TK 33311: 48.237.040



**BẢNG BÁO GIÁ**  
Số:001/23/HĐ1-BG

Kính gửi: Công ty TNHH May Mặc Vigawell

**I. THÔNG TIN CHUNG**

Nơi nhận	Công ty TNHH May Mặc Vigawell	Nơi gửi	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh
Địa chỉ	11 Quốc lộ 22, Ấp Trám Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP. HCM	Ngày gửi	08/12/2023
Người nhận	Nguyễn Minh Anh	Người gửi	Trần Anh Phương
Chức vụ	Quản lý	Chức vụ	Quản lý
Điện thoại	0384795674	Điện thoại	0987432512

**II CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG**

Đơn vị: tháng

STT	Loại hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	S287186 08M	cái	10,404	18,800	195,595,200
2	QS4904FEUV CALI BLUE	cái	5,144	22,325	114,839,800
3	QS49013042 CALI BLUE	cái	5,144	22,325	114,839,800
4	QS4905L042 NEW MID NIGHT	cái	3,080	12,925	39,809,000
5	QS4905M042 CALI BLUE	cái	6,176	22,325	137,879,200
	<b>CỘNG</b>				<b>602,963,000</b>
	<b>VAT 8%</b>				<b>48,237,040</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>651,200,040</b>

**III KHÁC**

Đính kèm bảng báo giá chi tiết	<b>XÁC NHẬN ĐỒNG Ý CỦA KHÁCH HÀNG</b>	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh
--------------------------------	---------------------------------------	---

Hình 2.5: Bảng báo giá

<b>ĐỀ NGHỊ XUẤT HÓA ĐƠN GTGT</b>					
Ngày 13 tháng 12 năm 2023					
Người đề nghị:	Trần Anh Phương				
Thông tin đính kèm:					
Thông tin khách hàng:					
Tên khách hàng:	Công ty TNHH May Mặc Vigawell				
Mã số thuế:	0316419478				
Địa chỉ:	11 Quốc lộ 22, Ấp Trám bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP. HCM				
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	S287186 08M	cái	10404	18,800	195,595,200
2	QS4904FEUV CALI BLUE	cái	5144	22,325	114,839,800
3	QS49013042 CALI BLUE	cái	5144	22,325	114,839,800
4	QS4905L042 NEW MID NIGHT	cái	3080	12,925	39,809,000
5	QS1905M042 CALI BLUE	cái	6176	22,325	137,879,200
				<b>Cộng tiền hàng:</b>	<b>602,963,000</b>
	<b>Thuế suất GTGT:</b>	8 %		<b>Tiền thuế GTGT:</b>	<b>48,237,040</b>
				<b>Tổng cộng tiền thanh toán:</b>	<b>651,200,040</b>
	Người đề xuất				
	Trần Anh Phương				

Hình 2.6: Đề nghị xuất hóa đơn

Đơn vị: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH				Mẫu số 02 - VT			
				(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC			
				Ngày 22/12/2014 của BTC			
<b>PHIẾU XUẤT KHO</b>							
				Ngày 14 tháng 12 năm 2023		Nợ 632	
				Số: PXX02/23		Có 156	
- Họ và tên người nhận hàng: Công ty TNHH Hoàng Diệp							
- Theo hóa đơn số: 00000002							
- Xuất tại kho: K2							
STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Chứng từ	Thực xuất		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	S287186 08M		cái		10,404	9,400	97,797,600
2	QS4904FEUV CALI BLUE		cái		5,144	11,163	57,419,900
3	QS49013042 CALI BLUE		cái		5,144	11,163	57,419,900
4	QS4905L042 NEW MID NIGHT		cái		3,080	6,463	19,904,500
5	QS4905M042 CALI BLUE		cái		6,176	11,163	68,939,600
<b>Cộng</b>							<b>301,481,500</b>
- Tổng số tiền (viết bằng chữ): Ba trăm lẻ một triệu bốn trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng./.							
- Số chứng gốc kèm theo:							
Người lập phiếu		Người nhận hàng			Giám đốc		

Hình 2.7: Phiếu xuất kho

<b>BIÊN BẢN GIAO HÀNG</b>				
<b>BÊN GIAO</b>			<b>BÊN NHẬN</b>	
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH			CÔNG TY TNHH MAY MẶC VIGAWELL	
Người đại diện: Mr Phương			Người đại diện: Mr Anh	
Hàng hóa được giao tại địa chỉ:				
STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	S287186 08M	cái	10,404	
2	QS4904FEUV CALI BLUE	cái	5,144	
3	QS49013042 CALI BLUE	cái	5,144	
4	QS4905L042 NEW MID NIGHT	cái	3,080	
5	QS4905M042 CALI BLUE	cái	6,176	
				📄 (Ctrl) ▾
Bên giao (Ký, ghi rõ họ tên)			Bên nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	

Hình 2.8: Biên bản giao hàng

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>					
Liên 2: Giao cho người mua				Mẫu số: 1C23TAA	
Ngày 14 tháng 12 năm 2023				Số: 00000097	
Mã CQT: 007EB0D083EABD4E9AA30225B35EA33F05					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH					
Mã số thuế: 0313382780					
Địa chỉ: A5/17G đường 1A, Xã Vĩnh Lộc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam					
Điện thoại: 0965568289					
Số tài khoản: 210014851019030 tại Eximbank					
Người mua hàng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAY MẶC VIGAWELL					
Mã số thuế: 0316419478					
Địa chỉ: 11 Quốc lộ 22, Ấp Tạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản					
Số tài khoản					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1.	S287186 08M	Cái	10.404	18.800	195.595.200
2	QS4905L042 NEW MID NIGHT	Cái	5.144	22.325	114.839.800
3	QS49013042 CALI BLUE	Cái	5.144	22.325	114.839.800
4	QS4905L042 NEW MID NIGHT	Cái	3.080	12.925	39.809.000
5	QS1905M042 CALI BLUE	Cái	6.176	22.325	137.879.200
Cộng tiền hàng:					602.963.000
Thuế suất GTGT: 8 %					Tiền thuế GTGT: 48.237.040
Tổng cộng tiền thanh toán:					651.200.040
Số tiền viết bằng chữ: Sáu trăm năm mươi một triệu hai trăm nghìn không trăm bốn mươi đồng					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)		

Hình 2.9: Hóa đơn

**Ngân hàng Eximbank**

348 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 14, Q. Bình Thạnh, HCM

**GIẤY BÁO CÓ**

**CREDIT ADVICE**

Ngày ghi hoạch toán Posting time and date: 15/12/2023

Tên người chuyển Sender applicant Name: NGÂN HÀNG CPTM CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Số tài khoản From account number: 116 00000 7267

Người thụ hưởng Beneficiary: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH

Số tài khoản đơn vị hưởng To account number: 210014851019030

Tại ngân hàng With Branch: 348 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 14, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Số tiền bằng số Amount in figures: 651.200.040 Loại tiền tệ Currency: VND

Số tiền bằng chữ Amount in word: Sáu trăm năm mươi một triệu hai trăm nghìn không trăm bốn mươi đồng /.

Số tham chiếu Transaction Reference Number: 924B20400AZQ2721

Nội dung giao dịch Remarks: lãi nhập vốn

Giao dịch viên

Kiểm soát viên

Hình 2.10: Giấy báo có

**Nghiệp vụ 2:** Nghiệp vụ bán hàng cho công ty TNHH Đông Nam Việt Nam

Ngày 18/12/2023: Sau khi nhận yêu cầu đặt hàng từ công ty TNHH Đông Nam Việt Nam, kế toán tính toán chi phí và lập bảng báo giá (Hình 2.11) gửi cho khách hàng.

Kết chuyển chi phí sản xuất kinh doanh dở dang:

Trong tháng 12/2023, kế toán tập hợp các chi phí sản xuất theo đơn hàng wash, gồm chi phí nhân công, chi phí nguyên vật liệu, và chi phí chung. Các chi phí này được kết chuyển về TK 154 (Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang). Chi tiết bút toán như sau:

Nợ TK 154: 209.450.784 đồng

Có TK 621: 104.725.392 đồng

Có TK 622: 69.816.928 đồng

Có TK 627: 34.908.464 đồng

Ngày 19/12/2023: Kế toán bán hàng lập đơn hàng dựa trên bảng báo giá đã gửi cho khách hàng (Hình 2.12).

Ngày 20/12/2023: Đơn hàng được hoàn thành và hàng hóa được xuất trả cho công ty TNHH Đông Nam Việt Nam. Hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) số 0000098 được xuất với giá trị chưa thuế là 279.853.925 đồng, và thuế GTGT 8%. Thanh toán được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản. Chi tiết hạch toán như sau:

Ghi nhận giá vốn hàng bán:

Nợ TK 632: 209.450.784 đồng

Có TK 154: 209.450.784 đồng

Ghi nhận doanh thu và thuế GTGT:

Nợ TK 112: 302.242.239 đồng

Có TK 511: 279.853.925 đồng

Có TK 33311: 22.388.314 đồng

Ngày 20/12/2023: Kế toán xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000098 (Hình 2.14).

Ngày 21/12/2023: Kế toán bán hàng căn cứ vào các chứng từ như:

Hóa đơn GTGT số 0000098

Giấy báo có từ ngân hàng (Hình 2.15)

Biên bản giao hàng (Hình 2.13)



BẢNG BÁO GIÁ  
Số:002/23/HĐ1-BG

Kính gửi: Công ty TNHH Đông Nam Việt Nam

I. THÔNG TIN CHUNG

Nơi nhận	Công ty TNHH Đông Nam Việt Nam	Nơi gửi	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh
Địa chỉ	304 Trịnh Thị Miếng, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí	Ngày gửi	18/12/2023
Người nhận	Phạm Trần Hải Đăng	Người gửi	Trần Anh Phương
Chức vụ	Quản lí	Chức vụ	Quản lí
Điện thoại	0814803408	Điện thoại	0987432512

II CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG

Đơn vị: tháng

STT	Loại hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	QS49043587 CALI BLUE	cái	9,574	10,514	100,661,036
2	QS4904FEUV CALI BLUE	cái	5,321	15,761	83,864,281
3	QS49013042 CALI BLUE	cái	5,144	18,532	95,328,608
	CÔNG				279,853,925
	VAT 8%				22,388,314
	TỔNG CỘNG				302,242,239

III KHÁC

Đính kèm bảng báo giá chi tiết	XÁC NHẬN ĐỒNG Ý CỦA KHÁCH HÀNG	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh

Hình 2.11: Bảng báo giá

ĐỀ NGHỊ XUẤT HÓA ĐƠN GTGT					
Ngày 19 tháng 12 năm 2023					
Người đề nghị:		Trần Anh Phương			
Thông tin đính kèm:					
Thông tin khách hàng:					
Tên khách hàng:		Công ty TNHH Đông Nam Việt Nam			
Mã số thuế:		3600656328			
Địa chỉ:		304 Trinh Thi Miếng, Ấp Đông, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn,Thành phố Hồ Chí Minh			
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	QS49043587 CALI BLUE	cái	9574	10,514	100,661,036
2	QS4904FEUV CALI BLUE	cái	5321	15,761	83,864,281
3	QS49013042 CALI BLUE	cái	5144	18,532	95,328,608
Cộng tiền hàng:					279,853,925
Thuế suất GTGT: 8 %		Tiền thuế GTGT:			22,388,314
Tổng cộng tiền thanh toán:					302,242,239
Người đề xuất					
Trần Anh Phương					

Hình 2.12: Đề nghị xuất hóa đơn

BIÊN BẢN GIAO HÀNG				
BÊN GIAO			BÊN NHẬN	
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH			CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM VIỆT NAM	
Người đại diện: Mr Phương			Người đại diện: Mr Đăng	
Hàng hóa được giao tại địa chỉ:				
STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	QS49043587 CALI BLUE	cái	9,574	
2	QS4904FEUV CALI BLUE	cái	5,321	
3	QS49013042 CALI BLUE	cái	5,144	
Bên giao (Ký, ghi rõ họ tên)			Bên nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	

Hình 2.13: Biên bản giao hàng

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG		Mẫu số: 1C23TAA			
Liên 2: Giao cho người mua		Số: 00000098			
Ngày 20 tháng 12 năm 2023					
Mã CQT: 007EB0D083EABD4E9AA30225E35EA33F05					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH					
Mã số thuế: 0313382780					
Địa chỉ: A5/17G đường 1A, Xã Vĩnh Lộc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam					
Điện thoại: 0965568289					
Số tài khoản: 210014851019030 tại Eximbank					
Người mua hàng: CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM VIỆT NAM					
Mã số thuế: 3600656328					
Địa chỉ: 304 Trịnh Thị Miếng, Ấp Đông, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản					
Số tài khoản					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1.	QS49043587 CALI BLUE	Cái	9.574	10.514	100.661.036
2	QS4904FEUV CALI BLUE	Cái	5.321	15.761	83.864.281
3	QS49013042 CALI BLUE	Cái	5.144	18.532	95.328.608
Tổng cộng hàng:					279.853.925
Thuế suất GTGT: 8 %					Tiền thuế GTGT: 22.388.314
Tổng cộng tiền thanh toán:					302.242.239
Số tiền viết bằng chữ: Ba trăm lẻ hai triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm ba mươi chín đồng					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)		
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hoá đơn)</i>					

Hình 2.14: Hóa đơn

**Ngân hàng Eximbank**

348 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 14, Q. Bình Thạnh, HCM

**GIẤY BẢO CỐ**

**CREDIT ADVICE**

Ngày ghi hoạch toán Posting time and date: 21/12/2023

Tên người chuyển Sender applicant Name: NGÂN HÀNG CPTM CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Số tài khoản From account number: 116 000007267

Người thụ hưởng Beneficiary: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH

Số tài khoản đơn vị hưởng To account number: 210014851019030

Tại ngân hàng With Branch: 348 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 14, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Số tiền bằng số Amount in figures: 302.242.239 Loại tiền tệ Currency: VND

Số tiền bằng chữ Amount in word: Ba trăm lẻ hai triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm ba mươi chín đồng.

Số tham chiếu Transaction Reference Number: 924B20400AZQ2721

Nội dung giao dịch Remarks: lãi nhập vốn

**Giao dịch viên**

**Kiểm soát viên**

Hình 2.15: Giấy bảo cố

**Nghiệp vụ 3:** Nghiệp vụ bán hàng cho công ty KUMHO-DONGBU JOINT VENTURE CO., LTD

Ngày 23/12/2023: Kế toán bán hàng lập bảng báo giá và gửi cho khách hàng (Hình 2.16).

Ngày 24/12/2023: Sau khi khách hàng đồng ý với báo giá, kế toán bán hàng lập đơn hàng và gửi cho kế toán kho để xử lý (Hình 2.17).

Ngày 26/12/2023: Kế toán kho lập phiếu xuất kho số 03/23 (Hình 2.18). Dựa vào phiếu xuất kho này, kế toán bán hàng xuất hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) số 00000099 cho khách hàng (Hình 2.21).

Ngày 27/12/2023: Kế toán bán hàng dựa trên phiếu xuất kho số 03/23 và hóa đơn GTGT số 00000099, cùng với giấy báo có (Hình 2.22), tiến hành hạch toán và ghi sổ nhật ký chung (Hình 2.34) và sổ cái (Hình 2.35),( Hình 2.36)

Hạch toán chi tiết:

Kết chuyển hàng gửi đi bán:

Nợ TK 157: 832.579.600 đồng

Có TK 156: 832.579.600 đồng

Sau khi hàng đã được thông quan vào ngày 26/12/2023, kế toán kết chuyển giá vốn hàng bán:

Nợ TK 632: 832.579.600 đồng

Có TK 157: 832.579.600 đồng

Trị giá xuất kho và các giao dịch được ghi nhận theo tỷ giá liên ngân hàng tại ngày thông quan (26/12/2023):

<i>Tỷ giá USD</i>	<i>Mua vào</i>	<i>Bán ra</i>
<i>Eximbank</i>	<i>24.050 đồng</i>	<i>24.430 đồng</i>

Khi khách hàng thanh toán qua chuyển khoản, kế toán ghi nhận doanh thu:

Nợ TK 1121: 1.238.131.673 đồng

Có TK 5113: 1.238.131.673 đồng

Toàn bộ các nghiệp vụ kế toán đã được ghi nhận đầy đủ vào sổ nhật ký chung và sổ cái, phản ánh chính xác tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của công ty.

T-JEANS		BẢNG BÁO GIÁ		Số:002/23/HĐ1-BG	
Kính gửi:		KUMHO-DONGBU JOINT VENTURE CO.LTD			
<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>					
Nơi nhận	KUMHO- DONGBU JOINT VENTURE CO.LTD		Nơi gửi	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh	
Địa chỉ	National Road 56, KLA Kon Chas		Ngày gửi	23/12/2023	
Người nhận	Trần Tiến Hùng Cường		Người gửi	Trần Anh Phương	
Chức vụ	Quản lí		Chức vụ	Quản lí	
Điện thoại	0814803408		Điện thoại	0987432512	
<b>II CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG</b>					
					Đơn vị: tháng
STT	Loại hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	QS49043587 CALI BLUE MAX	lô	45	1,226	55,170
	<b>CỘNG</b>				55,170
	VAT 0%				0
	<b>TỔNG CỘNG</b>				55,170
<b>III KHÁC</b>					
Đính kèm bảng báo giá chi tiết			<b>XÁC NHẬN ĐỒNG Ý CỦA KHÁCH HÀNG</b>		Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh

Hình 2.16: Bảng báo giá

<b>ĐỀ NGHỊ XUẤT HÓA ĐƠN GTGT</b>					
Ngày 24 tháng 12 năm 2023					
<b>Người đề nghị:</b>		Trần Anh Phương			
<b>Thông tin đính kèm:</b>					
<b>Thông tin khách hàng:</b>					
Tên khách hàng:		KUMHO-DONGBU JOINT VENTURE CO.,LTD			
Mã số thuế:		0302847667			
Địa chỉ:		National Road 56, KLA Kon Chas			
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	QS49043587 CALI BLUE MAX	lô	45	1,226	55,188
2					
3					
<b>Cộng tiền hàng:</b>					<b>55,188</b>
<b>Thuế suất GTGT:</b> 0 %		<b>Tiền thuế GTGT:</b>			
<b>Tổng cộng tiền thanh toán:</b>					<b>55,188</b>
Người đề xuất					
Trần Anh Phương					

Hình 2.17: Đề nghị xuất hóa đơn

Đơn vị: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH				Mẫu số 02 - VT			
				(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC			
				Ngày 22/12/2014 của BTC			
<b>PHIẾU XUẤT KHO</b>							
				Ngày 26 tháng 12 năm 2023		Nợ 632	
				Số: PXX02/23		Có 157	
- Họ và tên người nhận hàng: KUMHO-DONGBU JOINT VENTURE CO.LTD							
- Theo hóa đơn số: 00000003							
- Xuất tại kho: K1							
STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Chứng từ	Thực xuất		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	QS49043587 CALI BLUE MAX		lô		45	18,501,769	832,579,605
<b>Cộng</b>							<b>832,579,605</b>
- Tổng số tiền (viết bằng chữ): Tám trăm ba mươi hai triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn sáu trăm lẻ năm đồng/.							
- Số chứng gốc kèm theo:							
Người lập phiếu			Người nhận hàng			Giám đốc	

Hình 2.18: Phiếu xuất kho

<EXP>

**Tờ khai hàng hóa xuất khẩu (thông quan)**

Số tờ khai **306390669710** Số tờ khai đầu tiên **306390669710**

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng **1** Mã số thuế đại diện **7219**

Mã phân loại kiểm tra **1** Mã loại hình **B11 4** Mã bộ phận xử lý tờ khai **00**

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai **DNVMBAITN** Ngày thay đổi đăng ký **1 1**

Ngày đăng ký **26/12/2023 16:17:06**

Thời hạn tái nhập/ tái xuất **1 1**

---

**Người xuất khẩu**

Mã **D313382780**

Tên **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH**

Mã bưu chính **(+84)43**

Địa chỉ **A517G đường 1A, Xã Vĩnh Lạc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Số điện thoại **D866784854**

---

**Người ủy thác xuất khẩu**

Mã

Tên

---

**Người nhập khẩu**

Mã

Tên **KUMHO-DONGBU JOINT VENTURE CO.,LTD**

Mã bưu chính

Địa chỉ **NATIONAL ROAD 56, KLA KON CHAS VILLAGE, SANGKAT KAMPONG SVAY, SEREI SAOPHOAN MUNICIPALITY, KH BANTEAY MEANCHHEY PROVINCE**

Mã nước

---

**Đại lý Hải quan** Mã nhân viên Hải quan

Số vận đơn **22400027191384**

Số lượng **9**

Tổng trọng lượng hàng (Gross) **19.783**

Địa điểm lưu kho **BE**

Địa điểm nhận hàng cuối cùng **KGM**

Địa điểm xếp hàng **CHACHOK MOC BAI**

Phương tiện vận chuyển dự kiến **SVAY RIENG**

Ngày hàng đi dự kiến **02/05/2024**

Ký hiệu và số hiệu **VNMOIT**

**Page 1**

**CUA KHAU MOC BAI (TAY NINH)**

**XE TAI 78C-10289**

Hình 2.19: Tờ khai hàng hóa xuất khẩu

<b>BIÊN BẢN GIAO HÀNG</b>				
<b>BÊN GIAO</b>			<b>BÊN NHẬN</b>	
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH			KUMHO- DONGBU JOINT VENTURE CO.,LTD	
Người đại diện: Mr Phương			Người đại diện: Mr Cường	
Hàng hóa được giao tại địa chỉ:				
STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	QS49043587 CALI BLUE MAX	lô	45	
Bên giao (Ký, ghi rõ họ tên)			Bên nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	

Hình 2.20: Biên bản giao hàng

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1.	QS49043587 CALI BLUE MAX	Lô	45	1226.40	55.188
Công tiền hàng:					55.188
Thuế suất GTGT: 0 %					Tiền thuế GTGT
Tổng cộng tiền thanh toán:					55.188 USD
Số tiền viết bằng chữ: Năm trăm mười mười lăm nghìn một trăm tám mươi tám đô la Mỹ chẵn					
Tỷ giá:		24.430,00 VND/USD			
Quy đổi:		1.348.242.840 VND			
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)		
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hoá đơn)					

Hình 2.21: Hóa đơn

**Ngân hàng Eximbank**

348 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 14, Q. Bình Thạnh, HCM

## **GIẤY BÁO CÓ**

### **CREDIT ADVICE**

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 21/12/2023

Tên người chuyển Sender applicant Name: NGÂN HÀNG CPTM CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Số tài khoản From account number: 116 00000 7267

Người thụ hưởng Beneficiary: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯƠNG THỊNH

Số tài khoản đơn vị hưởng To account number: 210014851019030

Tại ngân hàng With Branch: 348 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 14, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Số tiền bằng số Amount in figures: 55.188 Loại tiền tệ Currency: USD

Số tiền bằng chữ Amount in word: Năm mươi lăm nghìn một trăm tám mươi tám đô la Mỹ chẵn .

Số tham chiếu Transaction Reference Number: 924B20400AZQ2721

Nội dung giao dịch Remarks: lãi nhập vốn

**Giao dịch viên**

**Kiểm soát viên**

*Hình 2.22: Giấy báo có*

#### **Nghiệp vụ 4: Nghiệp vụ bán hàng cho công ty TNHH Hoàng Minh**

Ngày 02/12/2023: Kế toán bán hàng lập bảng báo giá và gửi cho khách hàng công ty TNHH Hoàng Minh với giá chưa thuế là 7.105.050 đồng, thuế GTGT 8% (Hình 2.23).

Ngày 03/12/2023: Sau khi nhận được đồng ý từ khách hàng, kế toán bán hàng lập đơn hàng và gửi cho kế toán kho để xử lý (Hình 2.24).

Ngày 04/12/2023: Kế toán kho lập phiếu xuất kho số 04/23 (Hình 2.25), và dựa vào phiếu này cùng biên bản giao hàng (Hình 2.26), kế toán bán hàng xuất hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) số 00000100 (Hình 2.27). Khách hàng đã thanh toán đầy đủ bằng tiền mặt.

Ngày 05/12/2023: Kế toán bán hàng căn cứ vào phiếu xuất kho số 04/23, hóa đơn GTGT số 00000100, và phiếu thu (Hình 2.28) để hạch toán nghiệp vụ bán hàng, sau đó ghi sổ nhật ký chung (Hình 2.34) và sổ cái (Hình 2.35), (Hình 2.36)

Ghi nhận giá vốn hàng bán:

Nợ TK 632: 4.310.145 đồng

Có TK 156: 4.310.145 đồng

Khách hàng thanh toán bằng tiền mặt, kế toán ghi nhận:

Nợ TK 111: 7.673.454 đồng

Có TK 5113: 7.105.050 đồng

Có TK 33311: 568.404 đồng



**BẢNG BÁO GIÁ**  
Số:152/23/HĐ1-BG

Kính gửi: Công ty TNHH Hoàng Minh Trí

**I. THÔNG TIN CHUNG**

Nơi nhận	Công ty TNHH Hoàng Minh Trí	Nơi gửi	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh
Địa chỉ	50B Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh	Ngày gửi	23/12/2023
Người nhận	Phạm Đăng Khoa	Người gửi	Trần Anh Phương
Chức vụ	Quản lí	Chức vụ	Quản lí
Điện thoại	0339072421	Điện thoại	0987432512

**II CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG**

Đơn vị: tháng

STT	Loại hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	QS49043587 CALI BLUE MIN	cái	45	157,890	7,105,050
	<b>CỘNG</b>				7,105,050
	<b>VAT 8%</b>				568,404
	<b>TỔNG CỘNG</b>				7,673,454

**III KHÁC**

Đính kèm bảng báo giá chi tiết	<b>XÁC NHẬN ĐỒNG Ý CỦA KHÁCH HÀNG</b>	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh
--------------------------------	---------------------------------------	---

*Hình 2.23: Bảng báo giá*

<b>ĐỀ NGHỊ XUẤT HÓA ĐƠN GTGT</b>					
Ngày 03 tháng 12 năm 2023					
<b>Người đề nghị:</b>	Phạm Đăng Khoa				
<b>Thông tin đính kèm:</b>					
<b>Thông tin khách hàng:</b>					
Tên khách hàng:	Công ty TNHH Hoàng Minh Trí				
Mã số thuế:	0354587910				
Địa chỉ:	50B Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh				
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	QS49043587 CALI BLUE MIN	cái	45	157,890	7,105,050
2					
3					
				<b>Cộng tiền hàng:</b>	7,105,050
	<b>Thuế suất GTGT: 8 %</b>			<b>Tiền thuế GTGT:</b>	568,404
				<b>Tổng cộng tiền thanh toán:</b>	7,673,454
	Người đề xuất				
	Trần Anh Phương				

*Hình 2.24: Đề nghị xuất hóa đơn*

Đơn vị: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH				Mẫu số 02 - VT			
				(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC			
				Ngày 22/12/2014 của BTC			
<b>PHIẾU XUẤT KHO</b>							
				Ngày 04 tháng 12 năm 2023		Nợ 632	
				Số: P XK04/23		Có 156	
- Họ và tên người nhận hàng: Công ty TNHH Hoàng Minh Trí							
- Theo hóa đơn số: 00000004							
- Xuất tại kho: K2							
STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Chứng từ	Thực xuất		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	QS49043587 CALI BLUE MIN		cái		45	95,781	4,310,145
							-
<b>Cộng</b>							<b>4,310,145</b>
- Tổng số tiền (viết bằng chữ): Bốn triệu ba trăm mười nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng /.							
- Số chứng gốc kèm theo:							
Người lập phiếu			Người nhận hàng			Giám đốc	

Hình 2.25: Phiếu xuất kho

<b>BIÊN BẢN GIAO HÀNG</b>				
<b>BÊN GIAO</b>			<b>BÊN NHẬN</b>	
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH			CÔNG TY TNHH HOÀNG MINH TRÍ	
Người đại diện: Mr Phương			Người đại diện: Mr Khoa	
Hàng hóa được giao tại địa chỉ:				
STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	QS49043587 CALI BLUE MIN	cái	45	
Bên giao (Ký, ghi rõ họ tên)			Bên nhận (Ký, ghi rõ họ tên)	

Hình 2.26: Biên bản giao hàng

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG					Mẫu số: 1C23TAA
Liên 2: Giao cho người mua					Số: 00000100
Ngày 04 tháng 12 năm 2023					
Mã CCT: 007EB0D033EABD4E9AA30223E35EA33F05					
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH					
Mã số thuế: 0313382780					
Địa chỉ: A5/17G đường 1A, Xã Vĩnh Lộc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam					
Điện thoại: 0965568289					
Số tài khoản: 210014851019030 tại Eximbank					
Người mua hàng: CÔNG TY TNHH HOÀNG MINH TRÍ					
Mã số thuế: 0354587910					
Địa chỉ: 50B Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản					
Số tài khoản					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1		3	4	5	6=4x5
1.	QS49043587 CALI BLUE MIN	Cái	45	157.890	7.105.050
Công tiền hàng:					7.105.050
Thuế suất GTGT: 8 %					Tiền thuế GTGT
					568.404
Tổng cộng tiền thanh toán:					7.673.454
Số tiền viết bằng chữ: Bảy triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi tư đồng					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)		
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hoá đơn)</i>					

Hình 2.27: Hóa đơn

Đơn vị: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH  
Địa chỉ: A5/17G, đường 1A, Xã Vĩnh Lộc B, Huyện Bình Chánh

Mẫu số 01 – TT  
(Ban hành theo TT số: 200/2014/QĐ-BTC  
ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU THU**  
Ngày 04 tháng 12 năm 2023

Quyển số: TRGR  
Số: PT00873  
Số: 1111  
Số: 131

Họ và tên người nộp tiền: CÔNG TY TNHH HOÀNG MINH TRÍ  
Địa chỉ: 50B, Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh  
Lý do nộp: Thanh toán tiền hàng  
Số tiền: 7.673.454  
Viết bằng chữ: Bảy triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn  
Kèm theo: 00000100 Chứng từ gốc

Ngày 04 tháng 12 năm 2023

Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu)	Kế toán trưởng (Ký, họ tên)	Người nộp tiền (Ký, họ tên)	Người lập phiếu (Ký, họ tên)	Thủ quỹ (Ký, họ tên)
------------------------------------	--------------------------------	--------------------------------	---------------------------------	-------------------------

Hình 2.28: Phiếu thu

**Nghiệp vụ 5:** Nghiệp vụ bán hàng cho công ty TNHH Hoàng Điệp

Ngày 08/12/2023: Kế toán bán hàng lập bảng báo giá gửi cho khách hàng công ty TNHH Hoàng Điệp với giá chưa thuế là 59.973.600 đồng, thuế GTGT 8% (Hình 2.29).

Ngày 09/12/2023: Sau khi nhận được sự đồng ý từ khách hàng, kế toán bán hàng lập đơn hàng và gửi cho kế toán kho để xử lý đơn hàng (Hình 2.30).

Ngày 10/12/2023: Kế toán kho lập phiếu xuất kho (Hình 2.31) và biên bản giao hàng (Hình 2.32). Dựa vào các chứng từ này, kế toán bán hàng xuất hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) số 00000101 cho khách hàng (Hình 2.33). Đơn hàng chưa được thanh toán.

Ngày 11/12/2023: Kế toán bán hàng căn cứ vào phiếu xuất kho số 05/23 và hóa đơn GTGT số 00000101 để hạch toán nghiệp vụ bán hàng. Các thông tin này được ghi vào sổ nhật ký chung (Hình 2.34) và sổ cái (Hình 2.35), (Hình 2.36)

Nợ TK 632: 35.878.695

Có TK 156: 35.878.695

Nợ TK 131: 64.771.488

Có TK 5113: 59.973.600

Có TK 33311: 4.797.888

T-T JEANS		BẢNG BÁO GIÁ			
		Số:153/23/HĐ1-BG			
Kính gửi: Công ty TNHH Hoàng Điệp					
<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>					
Nơi nhận	Công ty TNHH Hoàng Điệp	Nơi gửi	Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh		
Địa chỉ	50B Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh	Ngày gửi	08/12/2023		
Người nhận	Phạm đăng Khoa	Người gửi	Trần Anh Phương		
Chức vụ	Quản lí	Chức vụ	Quản lí		
Điện thoại	0339072421	Điện thoại	0987432512		
<b>II CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG</b>					
				Đơn vị: tháng	
STT	Loại hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	QS49043587 CALI BLUE MIN	cái	45	157,890	7,105,050
2	QS4905L042 NEW MID NIGHT	cái	150	352,457	52,868,550
CỘNG					59,973,600
VAT 8%					4,797,888
TỔNG CỘNG					64,771,488
<b>III KHÁC</b>					
Đính kèm bảng báo giá chi tiết		XÁC NHẬN ĐỒNG Ý CỦA KHÁCH HÀNG		Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh	

Hình 2.29: Bảng báo giá

ĐỀ NGHỊ XUẤT HÓA ĐƠN GTGT					
Ngày 09 tháng 12 năm 2023					
Người đề nghị:	Trần Tiến Tú				
Thông tin đính kèm:					
Thông tin khách hàng:					
Tên khách hàng:	Công ty TNHH Hoàng Điệp				
Mã số thuế:	0789412345				
Địa chỉ:	20/19C, đường 13, khu phố 5, phường Tam Bình, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh				
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	QS49043587 CALI BLUE MIN	cái	45	157,890	7,105,050
2	QS4905L042 NEW MID NIGHT	cái	150	352,457	52,868,550
3					
Cộng tiền hàng:					59,973,600
Thuế suất GTGT: 8 %					Tiền thuế GTGT: 4,797,888
Tổng cộng tiền thanh toán:					64,771,488
Người đề xuất					
Trần Anh Phương					

Hình 2.30: Đề nghị xuất hóa đơn

Đơn vị: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THINH				Mẫu số 02 - VT			
				(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC			
				Ngày 22/12/2014 của BTC			
PHIẾU XUẤT KHO							
Ngày 10 tháng 12 năm 2023				Nợ 632			
Số: P XK 05/23				Có 156			
- Họ và tên người nhận hàng: Công ty TNHH Hoàng Điệp							
- Theo hóa đơn số: 00000005							
- Xuất tại kho: K2							
STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng		Đơn giá	Thành tiền
				Chứng từ	Thực xuất		
A	B	C	D	1	2	3	4
1	QS49043587 CALI BLUE MIN		cái		45	95,781	4,310,145
2	QS4905L042 NEW MID NIGHT		cái		150	210,457	31,568,550
Cộng							35,878,695
- Tổng số tiền (viết bằng chữ): Ba mươi năm triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm chín mươi lăm đồng/.							
- Số chứng gốc kèm theo:							
Người lập phiếu			Người nhận hàng		Giám đốc		

Hình 2.31: Phiếu xuất kho

<b>BIÊN BẢN GIAO HÀNG</b>				
<b>BÊN GIAO</b>			<b>BÊN NHẬN</b>	
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH			CÔNG TY TNHH HOÀNG ĐIỆP	
Người đại diện: Mr Phương			Người đại diện: Mr Tú	
Hàng hóa được giao tại địa chỉ:				
STT	TÊN HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	QS49043587 CALI BLUE MIN	cái	45	
2	QS4905L042 NEW MID NIGHT	cái	150	
Bên giao			Bên nhận	
<i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>			<i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	

Hình 2.32: Biên bản giao hàng

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1.	QS49043587 CALI BLUE MIN	Cái	45	157.890	7.105.050
2	QS4905L042 NEW MID NIGHT	Cái	150	352.457	52.868.550
Công tiền hàng:					59.973.600
Thuế suất GTGT: 8 %					Tiền thuế GTGT 4.797.888
Tổng cộng tiền thanh toán:					64.771.488
Số tiền viết bằng chữ: Sáu mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)		
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hoá đơn)</i>					

Hình 2.33: Hóa đơn

## 2.3.2 Kết quả công việc

### + Liên quan đến loại chứng từ kế toán sử dụng đối với hàng nội địa

- Hợp đồng mua bán
- Hóa đơn GTGT
- Phiếu xuất kho
- Biên bản bàn giao

### + Liên quan đến loại chứng từ kế toán sử dụng đối với hàng xuất khẩu

- Hợp đồng mua bán
- Hóa đơn GTGT
- Tờ khai hải quan
- Chứng từ thanh toán qua ngân hàng

### + Liên quan đến sổ kế toán

#### ❖ Sổ nhật ký chung

Tên đơn vị: Công Ty TNHH SX KD Trường Thịnh  
Địa chỉ: A5/17G Đường 1A, X.Vĩnh Lộc B, H.Bình Chánh  
Mã số thuế: 0313382780

### NHẬT KÝ CHUNG

Mẫu số S06-DN  
(Ban hành theo QĐ số 13/2006/QĐ-  
BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng  
BTC)

NĂM 2023

Trang:.....

Đơn vị tính: VNĐ

Ngày tháng ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi số	Số từ đăng	Số hiệu tài	Số phát sinh	
	Số	Ngày tháng					Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	1	2
05/12		05/12/2023	<b>CÔNG TY TNHH HOANG MINH TRI</b>					
	PXK 04/23	05/12/2023	Chi phí bán hàng	x	1	632	35,878,695	
05/12	PXK 04/23	05/12/2023	Chi phí bán hàng	x	2	156		35,878,695
05/12	00000100	05/12/2023	Bán hàng cho công ty Hoàng Minh Tri	x	3	131	64,771,488	
05/12	00000100	05/12/2023	Bán hàng cho công ty Hoàng Minh Tri	x	4	511		59,973,600
05/12	00000100	05/12/2023	Bán hàng cho công ty Hoàng Minh Tri	x	5	33311		4,797,888
11/12		11/12/2023	<b>CÔNG TY TNHH HOANG DIEP</b>					
11/12	PXK 05/23	11/12/2023	Chi phí bán hàng	x	6	632	4,310,145	
11/12	PXK 05/23	11/12/2023	Chi phí bán hàng	x	7	156		4,310,145
11/12	00000101	11/12/2023	Bán hàng cho công ty Hoàng Diệp	x	8	1111	7,673,454	
11/12	00000101	11/12/2023	Bán hàng cho công ty Hoàng Diệp	x	9	511		7,105,050
11/12	00000101	11/12/2023	Bán hàng cho công ty Hoàng Diệp	x	10	33311		568,404
15/12		15/12/2023	<b>CÔNG TY TNHH MÂY MẮC VIGAWELL</b>					
15/12	PXK 02/23	15/12/2023	Chi phí bán hàng	x	12	632	301,481,500	
15/12	PXK 02/23	15/12/2023	Chi phí bán hàng	x	13	156		301,481,500
15/12	00000097	15/12/2023	Bán hàng cho công ty Vigawell	x	14	1121	651,200,040	
15/12	00000097	15/12/2023	Bán hàng cho công ty Vigawell	x	15	5113		602,963,000
15/12	00000097	15/12/2023	Bán hàng cho công ty Vigawell	x	16	33311		48,237,040
20/12		20/12/2023	<b>CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM VIỆT NAM</b>					
20/12		20/12/2023	Kết chuyển chi phí sản xuất kinh doanh dở dang			17	154	209,450,784
20/12		20/12/2023	Chi phí nhân công	x	18	621		104,725,392
20/12		20/12/2023	Chi phí vật liệu	x	19	622		69,816,928
20/12		20/12/2023	Chi phí chung	x	20	627		34,908,464
20/12		20/12/2023	Chi phí bán hàng	x	21	632	209,450,784	
20/12		20/12/2023	Chi phí bán hàng	x	22	154		209,450,784
20/12	00000098	20/12/2023	Bán hàng cho công ty Đông Nam	x	23	112	302,242,239	
20/12	00000099	20/12/2023	Bán hàng cho công ty Đông Nam	x	24	511		279,853,925
20/12	00000100	20/12/2023	Bán hàng cho công ty Đông Nam	x	25	33311		22,388,314
27/12		27/12/2023	<b>CÔNG TY KUMHO - DONGBU JOINT</b>					
27/12		27/12/2023	Hàng gửi đi bán	x	26	157	832,579,600	
27/12		27/12/2023	Hàng gửi đi bán	x	27	156		832,579,600
27/12		27/12/2023	Chi phí bán hàng	x	28	632	832,579,600	
27/12	PXK 03/23	27/12/2023	Chi phí bán hàng	x	29	157		82,579,600
27/12	PXK 03/23	27/12/2023	Bán hàng cho công ty Kumho- Dongbu joint	x	30	1121	1,238,131,673	

Hình 2.34: Nhật ký chung

❖ **Sổ cái****Phụ lục sổ Cái TK 632**

**SỔ CÁI TÀI KHOẢN**  
**Tài khoản: 632 – Giá vốn hàng bán**  
 Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/12/2023

Số dư có đầu kỳ: 0đ

Chứng từ		Diễn giải	TK đ/ư	Số phát sinh	
Ngày	Số			Nợ	Có
04/12/2023	00000100	Bán hàng cho công ty Hoàng Minh Trí	156	4.310.145	.....
10/12/2023	00000101	Bán hàng cho công ty Hoàng Diệp	156	35.878.695	
14/12/2023	00000097	Bán hàng cho công ty Vigawell	156	301.481.500	
20/12/2023	00000098	Bán hàng cho công ty Đông Nam	154	209.450.784	
26/12/2023	00000099	Bán hàng cho công ty Kumho-Dongbu Joint	157	832.579.600	
.....	....	.....	.....	.....	
31/12/2023	PKT	Kết chuyển giá vốn 632->911	911		11.628.288.683
Cộng phát sinh				xxx	xxx

Hình 2.35: Sổ cái 632

**Phụ lục sổ Cái TK 511**

**SỔ CÁI TÀI KHOẢN**  
**Tài khoản: 511 – Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**  
 Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/12/2023

Figure 1

Chứng từ		Diễn giải	TK đ/ư	Số phát sinh	
Ngày	Số			Nợ	Có
04/12/2023	00000100	Bán hàng cho công ty Hoàng Minh Trí	131		64.771.488
10/12/2023	00000101	Bán hàng cho công ty Hoàng Diệp	111		7.673.454
14/12/2023	00000097	Bán hàng cho công ty Vigawell	1121		651.200.040
20/12/2023	00000098	Bán hàng cho công ty Đông Nam	1121		302.242.239
26/12/2023	00000099	Bán hàng cho công ty Kumho-Dongbu Joint	1121		1.238.131.673
.....	....	.....	.....	.....	
31/12/2023	PKT	Kết chuyển giá vốn 511->911	911	20.125.459.780	
Cộng phát sinh				xxx	xxx

Hình 2.36: Sổ cái 511

## ❖ Bảng cân đối số phát sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (NĂM)

(Áp dụng cho doanh nghiệp đáp ứng giá định hoạt động liên tục)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số: **B 01 – DN**  
(Ban hành theo Thông tư số  
200/2014/TT-BTC Ngày  
22/12/2014 của Bộ Tài chính)

[01] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH

[02] Mã số thuế: 0313382780

[03] Địa chỉ: A5/17G Đường 1A,  
X.Vĩnh Lộc B

[04] Quận/Huyện: Huyện Bình  
Chánh

[05] Tỉnh/Thành phố: TP Hồ Chí  
Minh

[06] Điện thoại:

[07] Fax:

[08] E-mail:

BCTC đã được kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+ 120 + 130 + 140 + 150)</b>	<b>100</b>		<b>27.983.653.459</b>	<b>19.594.629.257</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền (110 = 111 + 112)</b>	<b>110</b>		<b>811.486.624</b>	<b>1.399.222.722</b>
1. Tiền	111		811.486.624	1.399.222.722
2. Các khoản tương đương tiền	112		0	0
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (120 = 121 + 122 + 123)</b>	<b>120</b>		<b>0</b>	<b>0</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*) (2)	122		0	0
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		0	0
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn (130 = 131 + 132 +...+ 137 + 139)</b>	<b>130</b>		<b>22.946.056.166</b>	<b>15.122.417.618</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		21.618.747.357	14.301.763.509
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		0	0
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		1.327.308.809	818.841.847
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		0	0
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		0	0
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		0	1.812.262
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		0	0
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		0	0
<b>IV. Hàng tồn kho (140 = 141 + 149)</b>	<b>140</b>		<b>4.096.620.169</b>	<b>2.814.833.808</b>
1. Hàng tồn kho	141		4.096.620.169	2.814.833.808
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		0	0

Hình 2.37: Bảng cân đối kế toán

## Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

CÔNG TY TNHH SX-KD TRƯỜNG THỊNH		Mẫu số B 01 – DN		
A5/17G Đường 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh		(Ban hành theo QĐ số 15/2006/QĐ-BTC Ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng BTC)		
Mã số thuế : 0313382780				
<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<i>Từ ngày 01/01/23 đến ngày 31/12/23</i>				
<i>Đơn vị tính : Đồng</i>				
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Kỳ Nay	Kỳ Trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	25,339,029,534	18,961,561,254
2. Các khoản giảm trừ	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-03)	10		25,339,029,534	18,961,561,254
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	23,633,850,460	17,219,163,601
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1,705,179,074	1,742,397,653
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	513,527	2,879,121
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.28	383,281,556	431,897,856
- Trong đó lãi vay	23		383,281,556	431,897,856
8. Chi phí bán hàng	24		349,462,586	498,158,994
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		333,175,996	598,946,290
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		639,772,463	216,273,634
11. Thu nhập khác	31		0	70,000,000
12. Chi phí khác	32		0	174,503,071
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		0	(104,503,071)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		639,772,463	111,770,563
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	127,954,493	30,456,134
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	0	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		511,817,971	4,586,959,851
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		0	

Hình 2.38: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### + Cách lưu trữ hồ sơ kế toán

- Thùng lưu trữ hoặc tủ hồ sơ
- Bìa hồ sơ hoặc kẹp tài liệu
- Phần mềm Excel
- Lưu trữ trên đám mây
- Quét tài liệu

### **2.3.3. Kiểm tra kết quả của công việc:**

- Người kiểm tra sẽ là kế toán bán hàng

Hàng ngày: dựa trên các chứng từ đã được kiểm tra, sử dụng chúng để làm căn cứ ghi sổ. Trước hết, ghi nhận các nghiệp vụ phát sinh vào Sổ Nhật ký chung, sau đó chuyển số liệu từ Sổ Nhật ký chung vào Sổ cái theo các tài khoản kế toán tương ứng.

Nếu đơn vị có mở sổ hoặc thẻ kế toán chi tiết, thì song song với việc ghi Sổ Nhật ký chung, các nghiệp vụ phát sinh cũng sẽ được ghi vào sổ hoặc thẻ kế toán chi tiết.

Cuối tháng, quý và năm: tổng hợp số liệu trên Sổ cái và lập bảng cân đối số phát sinh. Sau khi kiểm tra, đối chiếu và xác minh số liệu trên Sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết khớp nhau, những số liệu này sẽ được dùng để lập Báo cáo tài chính. Theo nguyên tắc, tổng số phát sinh Nợ và Có trên bảng cân đối số phát sinh phải khớp với tổng số phát sinh Nợ và Có trên Sổ Nhật ký chung cùng kỳ.

## CHƯƠNG 3

# NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ TẠI CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH TRƯỜNG THỊNH

### 3.1. Sự cần thiết và yêu cầu hoàn thiện về công tác kế toán bán hàng tại công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh

#### 3.1.1 Sự cần thiết

Trong bối cảnh kinh tế thị trường ngày càng cạnh tranh khốc liệt, công tác kế toán bán hàng đóng vai trò vô cùng quan trọng và không thể thiếu trong hoạt động của bất kỳ doanh nghiệp nào. Vai trò của kế toán bán hàng không chỉ dừng lại ở việc ghi nhận các giao dịch bán hàng, mà còn là một công cụ quản lý, kiểm soát, và hỗ trợ việc ra quyết định chiến lược cho doanh nghiệp.

Trước tiên, kế toán bán hàng giúp doanh nghiệp theo dõi một cách chi tiết doanh thu, lợi nhuận cũng như các chi phí liên quan đến hoạt động bán hàng. Điều này cung cấp cho doanh nghiệp một cái nhìn toàn diện và chính xác về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh, giúp họ có thể xây dựng các chiến lược phù hợp với tình hình thực tế. Nếu không có sự kiểm soát chặt chẽ này, doanh nghiệp có nguy cơ gặp phải các vấn đề như thất thoát doanh thu hoặc chi phí phát sinh vượt ngoài dự kiến.

Trong quá trình thực tập tại Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh, em đã có cơ hội hiểu rõ hơn về sự quan trọng của công tác kế toán bán hàng. Những số liệu mà bộ phận này cung cấp đã đóng góp đáng kể vào việc nâng cao hiệu quả quản lý và hỗ trợ ban lãnh đạo trong việc đưa ra các quyết định kinh doanh. Thông qua các báo cáo tài chính và thống kê từ kế toán bán hàng, ban lãnh đạo có thể theo dõi chính xác tình hình kinh doanh hiện tại, từ đó điều chỉnh chiến lược và kế hoạch kinh doanh một cách linh hoạt và nhanh chóng.

Không những vậy, công tác kế toán bán hàng còn đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo doanh nghiệp tuân thủ các quy định pháp lý về thuế và tài chính. Việc lập các báo cáo tài chính minh bạch và chính xác không chỉ giúp doanh nghiệp tránh được những rủi ro liên quan đến pháp lý, mà còn tạo dựng uy tín và niềm tin đối với đối tác, nhà đầu tư và khách hàng.

Tóm lại, kế toán bán hàng là một bộ phận thiết yếu đối với mọi doanh nghiệp, không chỉ đảm bảo việc quản lý tài chính hiệu quả mà còn góp phần vào việc hoạch định chiến lược kinh doanh, kiểm soát hàng tồn kho và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Vì vậy, doanh nghiệp cần đầu tư phát triển một hệ thống kế toán bán hàng chuyên nghiệp và hiệu quả để đạt được sự thành công và phát triển bền vững trong môi trường kinh doanh đầy thách thức.

### **3.1.2 Yêu cầu hoàn thiện**

#### **3.1.2.1 Công tác tổ chức bộ máy kế toán**

Cấu trúc công ty được thiết kế hợp lý, tinh gọn và dễ áp dụng, phù hợp với quy mô hiện tại của doanh nghiệp. Tuy nhiên do khối lượng công việc khá nhiều chẳng hạn vào mỗi ngày thường sẽ có tầm khoảng hơn 70-80 hóa đơn lớn nhỏ khác nhau bên cạnh đó còn có các hợp đồng chưa được giải quyết trong ngày mà việc này chỉ có một kế toán bán hàng phụ trách dẫn đến công việc không thể nhanh chóng phải nhờ đến kế toán từ bộ phận khác hỗ trợ. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu suất công việc của mỗi phòng ban khác nhau từ đó khiến công việc bị trì trệ theo giai đoạn.

Công ty chưa có chính sách động viên, khen thưởng cũng như kỷ luật đối với các cá nhân có hành vi sai điều đó sẽ ảnh hưởng như sau:

- Đầu tiên sẽ ảnh hưởng đến hiệu suất công việc vì nhân viên cảm thấy không được công nhận qua những nỗ lực cố gắng của mình, dần dần cảm thấy thiếu động lực để gắn bó với công ty lâu dài. Một môi trường làm việc thiếu sự khuyến khích và không có kỷ luật sẽ khiến nhân viên cảm thấy chán nản, từ đó dẫn đến quyết định rời bỏ công ty.
- Thứ hai việc không xử lý cũng như kỷ luật đối với các cá nhân có hành vi sai sẽ tạo ra một môi trường làm việc tiêu cực ảnh hưởng đến văn hóa công ty khiến môi trường làm việc trở nên thiếu công bằng và không lành mạnh. Bên cạnh đó việc không xử lý mạnh mẽ những hành vi sai sẽ ảnh hưởng xấu đến danh tiếng của công ty trong mắt khách hàng và đối tác.

Một số nhân viên trẻ chưa chủ động nhiều trong công việc do kinh nghiệm còn ít chỉ nhận lệnh từ cấp trên khi có việc dẫn đến công việc chưa thực sự hiệu quả gây chậm trễ, năng suất thấp

Máy tính công ty do sử dụng khá lâu nên chạy chậm, bộ nhớ đã đầy điều này khiến năng suất công việc bị giảm

Công ty hiện tại đang xử lý công việc bằng phần mềm Excel điều này khá bất tiện vì khó tìm kiếm nhanh bằng các phần mềm bây giờ

### **3.1.2.2 Công tác kế toán bán hàng tại công ty**

- Về tài khoản sử dụng:

Công ty áp dụng tài khoản để xác định kết quả kinh doanh theo quy định được Bộ tài chính ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC. Theo những kiến thức em đã học ở trường thì Công ty sử dụng các tài khoản đơn giản, dễ hiểu, dễ theo dõi. Tuy nhiên, công ty chưa mã hóa các tài khoản chi tiết theo mặt hàng như sau:

- Tài khoản 156: hàng hóa. mới sử dụng tài khoản cấp 2 theo bộ tài chính quy định. Chưa mã hóa chi tiết theo từng mặt hàng
- Tài khoản xác định doanh thu chưa xác định chi tiết hơn doanh thu bán hàng trong nước, doanh thu bán hàng xuất khẩu

Do đó khiến công tác kiểm tra nhiều lúc gặp khó khăn khi có nhiều mặt hàng chung tài khoản

Doanh nghiệp bán hàng chủ yếu là thu bằng tiền gửi ngân hàng và tiền mặt, xong có 1 số khách hàng vẫn chây lì không thanh toán tiền và đôi khi tình trạng thất thu do khách hàng phá sản nhưng kế toán không trích các khoản dự phòng phải thu khó đòi thì điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến thông tin tài chính của doanh nghiệp

## **3.2 Giải pháp**

### **3.2.1 Giải pháp về công tác tổ chức bộ máy kế toán**

Công ty cần tập trung vào việc tuyển dụng những nhân viên có tay nghề cao và thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn cho đội ngũ kế toán. Đồng thời, việc phân chia nhiệm vụ rõ ràng giữa các phòng ban và các nhân viên là điều cần thiết để tăng cường hiệu quả công việc. Khi khối lượng công việc tăng lên, cần xem xét tuyển thêm nhân sự để giảm bớt áp lực cho nhân viên hiện tại thông qua các biện pháp cụ thể.

Xác định nhu cầu tuyển dụng của công ty: là muốn khắc phục được tình trạng mà phòng kế toán đang gặp phải

- Mô Tả Nhiệm Vụ: Xây dựng mô tả công việc chi tiết bao gồm các nhiệm vụ chính như lập hóa đơn, theo dõi công nợ, xử lý các hợp đồng và phối hợp bộ phận kho
- Chi phí lương và phúc lợi đối với nhân viên kế toán bán hàng công ty xác định rõ qua hiệu suất công việc

Lợi ích mà nhân viên kế toán bán hàng đem lại cho doanh nghiệp đảm bảo

- Quản Lý Công Nợ Tốt Hơn: Nhân viên kế toán bán hàng mới có thể giúp theo dõi và quản lý công nợ hiệu quả hơn, giảm thiểu rủi ro tài chính và tăng cường khả năng thu hồi nợ.
- Xử Lý Giao Dịch Nhanh Chóng: Cải thiện tốc độ làm việc từ đó giảm thiểu sai sót và trễ hạn.

Công ty cần triển khai chính sách khen thưởng nhằm khích lệ những cá nhân đạt thành tích xuất sắc, tạo động lực cho nhân viên nỗ lực hơn nữa. Đồng thời, cần đưa ra các biện pháp xử lý phù hợp đối với những cá nhân vi phạm trong quá trình làm việc, chẳng hạn như:

#### **Về hình thức khen thưởng:**

- Chứng nhận và giấy khen: Cấp giấy chứng nhận hoặc khen thưởng để công nhận thành tích qua sự cống hiến nhiều năm làm việc từ 5-10 năm hoặc các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp hiệu suất làm việc làm việc cao có ảnh hưởng tích cực đến quy trình bán hàng hoặc tài chính công ty
- Khen thưởng tiền: Thưởng tiền, phụ cấp cho những cá nhân đạt được mục tiêu doanh thu hoặc hiệu quả công việc xuất sắc chẳng hạn tìm kiếm thêm được khách hàng mới hoặc doanh thu cao hoặc đóng góp vào sự phát triển công ty
- Khen thưởng không tiền mặt: Có thể là quà tặng, vé tham dự sự kiện bán hàng, hoặc các lợi ích khác.

#### **Về hình thức xử lý vi phạm**

- Cảnh Cáo Nhắc Nhở: Đưa ra cảnh cáo hoặc nhắc nhở khi phát hiện vi phạm nhẹ hoặc thiếu sót trong công việc.

- **Kỷ Luật Đúng Quy Trình:** Thực hiện các hình thức kỷ luật như nghỉ việc khi phát hiện có vi phạm nghiêm trọng trong công việc hoặc có hành vi gian dối ảnh hưởng đến công ty phải chịu trách nhiệm bồi thường

Với kinh nghiệm còn ít của nhân viên mới phòng kế toán thì em đề xuất các phương án sau:

- Công ty nên khuyến khích nhân viên chủ động học hỏi từ những người có kinh nghiệm, giúp họ hiểu rõ công việc hơn và hỗ trợ đồng nghiệp trong bộ phận kế toán, thay vì chỉ chờ đợi được giao nhiệm vụ. Điều này không chỉ giúp nhân viên tích lũy kinh nghiệm thực tế mà còn tăng cường khả năng hợp tác và nâng cao hiệu quả công việc..
- Bên cạnh đó công ty nên có các đợt đánh giá nhận xét về các nhân viên để từ đó xác định được hiệu suất làm việc của các bạn, cũng như giúp nhân viên có sự phấn đấu thêm trong công việc.

Công ty nên thường xuyên bảo trì các trang thiết bị máy móc nâng cấp bộ nhớ để công việc trở nên nhanh chóng thuận tiện hơn

Công ty nên sử dụng phần mềm quản lý bán hàng có tích hợp trong PM MISA để tự động hóa các quy trình như lập hóa đơn, theo dõi đơn hàng, và quản lý công nợ. Điều này giúp giảm thiểu sai sót và tiết kiệm thời gian nhân sự. vì có thể tự động hóa những thao tác kế toán thủ công lạc hậu, xây dựng báo cáo dễ dàng nhanh chóng điều đó mang lại hiệu suất cao hơn trong công việc thay vì đi theo cách truyền thống chỉ mỗi Excel

### **3.2.1 Giải pháp về công tác kế toán bán hàng tại công ty**

Công ty cần theo dõi các tài khoản chi tiết để giúp công tác kiểm tra, đối chiếu, so sánh được thực hiện nhanh chóng, dễ dàng hơn.

Để giảm thiểu tối đa thiệt hại từ các khoản phải thu khó thu hồi và hạn chế những biến động bất thường trong kết quả kinh doanh của một kỳ kế toán, công ty nên đưa vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ hạch toán những khoản nợ có nguy cơ khó thu hồi. Đồng thời, cần lập các quỹ dự phòng cần thiết nhằm đánh giá khả năng thanh toán của khách hàng, bảo đảm sự tương ứng giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong kỳ. Điều này giúp duy trì sự ổn định của tình hình tài chính và giảm thiểu ảnh hưởng khi xảy ra các khoản nợ không thể thu hồi đề xuất các giải pháp sau:

- Chính sách thanh toán: Xây dựng chính sách thanh toán rõ ràng, bao gồm điều khoản thanh toán và lãi suất chậm trả nếu cần như thanh toán trong 30 ngày đầu tiên được hưởng chính sách chiết khấu.
- Báo cáo công nợ : Tạo báo cáo công nợ định kỳ 1 tháng/ lần để theo dõi tình trạng công nợ và xác định các khoản nợ cần tập trung thu hồi.
- Nhắc nhở đúng thời điểm: Gửi nhắc nhở thanh toán trước khi đến hạn và ngay sau khi quá hạn. Sử dụng nhiều phương tiện như email, thư tín, hoặc gọi điện thoại để nhắc nhở khách hàng, thực hiện đàm phán với khách hàng để tìm giải pháp giải quyết
- Trường hợp nợ quá hạn không chịu thanh toán công ty nên sử dụng thuê dịch vụ công ty thu hồi nợ để thu hồi các khoản nợ khó đòi

## KẾT LUẬN

Trong bối cảnh hiện nay, việc tổ chức hợp lý công tác kế toán tiêu thụ sản phẩm đóng vai trò quan trọng đối với doanh nghiệp. Công tác này không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp trong việc thu thập và phân tích kết quả kinh doanh mà còn đặc biệt quan trọng trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh. Kế toán bán hàng là một lĩnh vực phức tạp, liên quan đến sự biến động liên tục và đa dạng của hàng hóa, đòi hỏi sự quản lý chặt chẽ và hiệu quả.

Trong quá trình thực tập tại Công ty TNHH Sản Xuất Kinh Doanh Trường Thịnh, em nhận thấy kế toán giữ một vị trí quan trọng trong sự phát triển của doanh nghiệp. Doanh thu từ hoạt động bán hàng là nguồn thu chính của công ty và là yếu tố quyết định đối với các hoạt động khác. Việc thực hiện tốt công tác kế toán bán hàng không chỉ giúp doanh nghiệp quản lý tốt hơn mà còn giúp xác định các chiến lược phát triển đúng đắn, tối ưu hóa lợi nhuận và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Trong suốt quá trình hoàn thành bài báo cáo này, em đã nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình từ cô Nguyễn Ngọc Phong Lan và các anh chị trong phòng kế toán của công ty. Em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến cô và các anh chị vì sự giúp đỡ tận tình trong suốt thời gian thực tập.

Mặc dù đã cố gắng hết mình, nhưng do hạn chế về kiến thức và kinh nghiệm thực tế, em khó tránh khỏi những sai sót và khiếm khuyết trong bài báo cáo này. Em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ các thầy cô để em có thể nâng cao kiến thức và hoàn thiện kỹ năng của mình trong tương lai.

Em xin chân thành cảm ơn!

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Pace. (n.d.). *Bán hàng là gì?*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://www.pace.edu.vn/tin-kho-tri-thuc/ban-hang-la-gi>
- Nhanh.vn. (2020). *Kế toán doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://nhanh.vn/ke-toan-doanh-thu-ban-hang-va-cung-cap-dich-vu-n58503.html>
- EasyBooks. (2021). *Giá vốn hàng bán*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://easybooks.vn/gia-von-hang-ban/>
- EasyBooks. (2021). *Hạch toán giảm giá hàng*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://easybooks.vn/hach-toan-giam-gia-hang>
- ACC. (2021). *Kế toán bán hàng*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://acc.net.vn/ke-toan-ban-hang/>
- MISA. (2023). *Chức năng và nhiệm vụ của kế toán bán hàng trong doanh nghiệp*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://sme.misa.vn/63989/chuc-nang-va-nhiem-vu-cua-ke-toan-ban-hang-trong-doanh-nghiep/>
- LuậtVietnam. (2015). *Luật Kế toán 2015*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://luatvietnam.vn/ke-toan/luat-ke-toan-2015-101336-d1.html>
- Thư Viện Pháp Luật. (2014). *Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp*. Retrieved 27/8/2024, from: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-200-2014-TT-BTC-huong-dan-Che-do-ke-toan-Doanh-nghiep-263599.aspx>
- Kế Toán Đồng Nai. (n.d.). *Chuẩn mực kế toán 14: Doanh thu*. . Retrieved 27/8/2024, from <https://ketoandongnai.com.vn/chuan-muc-ke-toan-14-doanh-thu->
- Thư Viện Pháp Luật. (2020). *Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ*. . Retrieved 27/8/2024, from <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Nghi-dinh-123-2020-ND-CP-quy-dinh-hoa-don-chung-tu-445980.aspx>